

12

# tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



Số cuối hạ



# Tuổi Ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



## thư hàng tuần

Bạn đã đọc hết số 11. Đó là số báo tôi rất bằng lòng về cách trình bày. Nếu được phép tự khen, tôi cho rằng Tuổi Ngọc 11 đẹp nhất trong số các tuần báo đã và đang xuất bản tự hai năm nay, tại Việt Nam. Nếu những số Tuổi Ngọc sau không đẹp hơn thì cũng phải đẹp bằng số 11. Đẹp, đẹp, mỗi tuần mỗi đẹp từ hình thức đến nội dung là điều mong muốn, không những của bạn mà còn của tôi nữa. Xin bạn hãy tiếp tục ủng hộ Tuổi Ngọc, cổ động nhiều người đọc Tuổi Ngọc và khuyên những người bạn thiếu thiện chí đừng giết Tuổi Ngọc bằng cách mượn Tuổi Ngọc, tôi tin chắc, một năm sau, Tuổi Ngọc bắt buộc phải là tuần báo của những tháng năm đẹp nhất của một đời người. Giữ đúng lời hứa, Tuổi Ngọc 12 mang chủ đề Đi Học. Vì phải đăng nhiều kỷ niệm đi học của nhiều nhà văn nên Tuổi Ngọc 12 dành gác lại vài mục thường xuyên. Xin cáo lỗi bạn đọc. Với nhiều chịu đựng và cố gắng qua 11 số báo, mong bạn đừng nhả mặt khi ủng hộ thêm Tuổi Ngọc 5 đồng. Chân thành cảm ơn các bạn.

TUẦN LỄ TỪ 3-10  
ĐẾN 10-10-1969

RA NGÀY THỨ SÁU  
SỐ 12 GIÁ 25 ĐỒNG

### KỶ NIỆM TỰ TRƯỜNG

- NỖI LO ÂU BÉ BÔNG NGÀY KHAI TRƯỜNG HOÀNG ANH TUẤN
- NẾU BUỔI SÁNG HÔM NAY NGUYỄN XUÂN HOÀNG
- NHỮNG KHÚC BÁNH MỠ CỦA ANH TẤN MAI THẢO
- LÊN LỚP PHẠM LÊ PHAN
- HỒI TƯỞNG ANATOLE FRANCE
- NGÀY ĐẦU NIÊN HỌC TỪ KẾ TƯỜNG
- BUỔI MAI HÔM ẤY DUYÊN ANH

### TRUYỆN DÀI

- MỘT LOÀI CHIM BÉ NHỎ ĐÌNH TIẾN LUYỆN
- THẮNG CÔN DUYÊN ANH
- GIỜ RA CHƠI NGUYỄN ĐÌNH TOÀN
- MẶT TRỜI NHỎ THIÊN CHƯƠNG
- QUÊ NHÀ YÊU DẤU NHẬT TIẾN

### TRUYỆN TRANH

- KHỎE HƠN MẶT TRỜI ĐÌNH HIỀN

### THƠ VĂN NGỌC

- CUỐI HẠ HỒNG HOA
- NIÊN HỌC MỚI HẠ GIAO
- TRONG IM LẶNG PHƯƠNG THÚY
- TRONG NGÀY KHAI GIẢNG THI

### TRUYỆN THẦN TIÊN

- ANH THỢ HÀN VÀ CON MA ĐOÀN QUỐC SĨ
- NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NHẠC TRẺ THIÊN HẢI
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU TUỔI NGỌC
- THƯ HÀNG TUẦN DUYÊN ANH

Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện. Thiên Sơn trình bày.  
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Hoàng Đăng.

CHỦ NHIỆM  
CHỦ BÚT

**DUYÊN ANH**

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn  
ĐT: 23.595 — 90.654



# buổi mai hôm ấy

## DUYÊN ANH

Khi ngồi tưởng tiếc một kỷ niệm nào đó, luôn luôn tôi nhớ đến những ngôi trường cũ. Ở đây có nhiều hoa, nhiều bướm, nhiều nụ cười, nhiều tình thương mà ta chỉ được hưởng khoảng thời gian đề xao xuyên cả đời. Bài ca « Trường cũ » của anh học sinh trường Bưởi, nói mãi không chán, hát hoài vẫn hay. Điệu thương nhớ ấy lơ lửng như mây trời, ngàn năm bay trên mái những ngôi trường Việt Nam. Và, hôm nay, nó đọng lại trên tâm hồn tôi, thành mưa sương, rơi xuống làm xanh tóc con tôi, làm mềm vai em tôi.

*Bao tháng ngày xa vắng trời*

*còn dấu nếp trường xưa*

*Xa vắng còn thiết tha mong*

*bên mấy khung song thưa*

*Say ngắm từng gian lớp xinh*

*lông xao xuyên tình thơ*

*Bao tình thơ ngày những lúc vui  
chơi*

*cùng ngồi quanh bóng mát cùng reo  
cười*

*Cây bàng xưa kia lá tốt xanh tươi*

*Trạnh lòng ai nhớ tiếc khó nguôi..*

Ngôi trường đầu tiên của tôi, nơi mẹ tôi dẫn đi học là trường Bà Sơ thị xã Thái Bình. Trường năm sau đến Mẫu. Hôm mẹ tôi đưa tôi đi học, trời mưa tầm tã. Mẹ tôi cống tôi lên bậc thang cao. Bà sơ mở cửa kính, diu tôi vào lớp. Cánh cửa khép lại. Tôi òa khóc. Bà sơ âu yếm vỗ về tôi, cho tôi vài chiếc kẹo. Tôi không thiết ăn mà cứ ngược nhìn ra cửa bằng đôi mắt ngơ ngác, tuy đã được bà sơ lấy khăn trắng thấm giùm nhưng, hai giọt nước còn đọng ở hai đuôi con mắt. Mẹ tôi thập thò ngoài cửa kính. Nước mưa hắt mờ cửa kính và chảy lòng ròng khiến tôi tưởng mẹ tôi khóc. Tôi đã chạy ra cửa vài lần. Lần nào bà sơ cũng dụ dăng niu tôi về chỗ ngồi. Tôi gục xuống mặt bàn, ngủ đi. Lúc thức giấc, trời thôi mưa và mẹ tôi không còn thập thò ngoài cửa kính nữa. Rồi tôi biết đọc bài tập đọc « Tôi đi học » sau mấy tháng tập đánh vần.

Ngày mẹ tôi đỡ bài « Tôi đi học » ở cuốn « Quốc văn giáo khoa thư » lớp đồng ấu của Trần Trọng Kim bảo tôi đọc. Tôi háng giọng: « Năm nay tôi lên bảy. Tôi lớn rồi, không còn chơi bời lêu lổng như những năm còn bé. Tôi đi học. Tôi tập đọc, tập viết, tập làm tính và nhiều môn học khác nữa. Tôi cố tôi học. Tôi chăm tôi học. Học sao cho mau lẫn lời, cho văn hay chữ tốt, cho cha mẹ và thầy giáo được vui lòng. » Mẹ tôi hả hê. Người nói: « Con sắp đi học trường thị xã ».

Năm sau, tôi bỏ trường Bà Sơ. Nhưng vừa học trường tiểu học thị xã được hai tháng thì nhà tôi dọn về huyện lỵ Phú Dục. Huyện lỵ thật nghèo nàn. Quanh thành quan huyện, giầy bìm leo kín. Những mái nhà tranh, những ngọn đèn dầu và tiếng trống trên chòi canh buồn làm sao ấy. Ngôi trường huyện của tôi buồn hơn. Tôi học thầy giao Chí, suốt năm lớp tư đội sỏ. Tôi không quên lời phê của thầy vào học bạ « Élève intelligent mais paresseux »! Lớn lên tôi mới hiểu lời phê bình của thầy chỉ là sự an ủi. Chưa bao giờ tôi thông minh cả. Bây giờ vẫn lười biếng và vụng suy tính. Có lẽ, tôi dẫn dọn gấp ngàn lần hồi đi học. Cho nên, tôi cứ phải cặm cụi với mồ hôi, nước mắt của mình trong công việc mưu sinh và nghe vài bằng hữu chẳng mấy thân tình rủa ròi « kém thông minh, không biết khai thác khả năng của mày cho đời đỡ vất vả ». Đói bụng, tôi đã tiếc rẻ cơ hội qua đi. Rồi nghĩ lại thấy bằng lòng mình lắm, bằng lòng sự đàn độn, vụng suy tính của mình.

Ngôi trường huyện lỵ buồn thật nhưng không đến nỗi lem nhem như cuốn học bạ của tôi. Nhờ thầy giáo Chí năng tới nhà tôi đánh tổ tôm, đánh chắn nên tôi vẫn được lên lớp ba, dù « đội sỏ » ròng rã chín tháng. Cha tôi ví tôi như cây « cây thật đèn đội », nhân vật bi thương trong cổ tích Việt Nam. Cuối năm, tôi đi thi bằng Sơ học yếu lược. Mẹ tôi theo các bà bạn, sắm đồ đi lễ ở khắp đền chùa, khẩn vái cho

tôi đỗ. Mẹ tôi còn xin nước mưa đền huyện, bắt tôi uống trước khi vào trường thi. Nhưng thánh đã bỏ bê tôi. Nước mưa của ngài không làm thẳng học trò lười biếng mình mãi lúc viết bài thi. Tôi trượt vô chuỗi. Bài ám tả tiếng Tây thi tình nguyện những... bảy lỗi! Trượt cả bằng Ta lẫn bằng Tây. Trường huyện nó nức nhất những ngày thi sơ học yếu lược. Đời tôi chỉ một lần nó nức chuyện thi cử là lần ở trường huyện Phú Dục. Bảy giờ, tôi tin tưởng thánh sẽ cho tôi ăn lộc vì mẹ tôi đã cho thánh ăn lộc quá nhiều. Lớn lên, tôi biết cái « tài học » của mình nên thi cử là tiếng thờ dài ảo não.

(Trích truyện dài TRƯỜNG CŨ)

## em bé

hôm nay em đi học  
mắt ngời ánh hào quang  
những vì sao mới mọc  
thấp lửa rực huy hoàng

trang vở lòng thầy dạy  
đánh vần chữ Việt Nam  
coi ơi nước con đầy  
đẹp tự bốn nghìn năm

tay mềm tô nét viết  
xanh mượt nghĩa yêu thương  
chao ơi là tha thiết  
mộng ước gửi mười phương

tiếng em mùa xuân ấm  
bài quê hương loài người  
không biên thủy ngân cấm  
không ai khóc cuộc đời

và mai hồn thơ ấy  
cây hạnh phúc muôn thu  
xin đừng ai nở dạy  
em tôi nói cảm thù

VŨ MỘNG LONG



# khỏe hơn mặt trời

ký chót. Đinh Hiền thực hiện

SỨC VẬT TRỐN CHẠY TUNG BỪNG, NGƯỜI NGƯỜI LỬ LƯỢT TẬN CỰC LÊN GỖ ĐỒNG, NÚI NON.







Các bạn hãy sửa soạn dự cuộc thi VIẾT VỀ MẸ TÔI. Sò 13, Tuổi Ngọc đăng thể lệ, ban giám khảo và giải thưởng và một bài mẫu của Mai Thảo, Duyên Anh, Nhật Tiến hay Hoàng Hải Thủy... Ai có yêu tôi bằng mẹ tôi? Vậy nhớ VIẾT VỀ MẸ TÔI. Nhớ hái những bông hoa yêu thương dâng mẹ. Và cắm vào bình hoa Tuổi Ngọc để mọi người cùng được chiêm ngưỡng hoa yêu thương. Đừng quên một bức ảnh của bạn gửi kèm theo bài dự thi VIẾT VỀ MẸ TÔI.





## dzũng đakao

Trong bóng tối dày đặc và lo sợ, hai ông nhò tranh nhau dẫn thân vào... lửa đạn. Hưng mập xía vô :  
— Có đèn cầy đốt lên đã rồi bốt thăm.

Dzũng Đakao khen :

— Thăng mập hay quá ta !

Hưng mập hit mũi khìn khịp. Chắc là nó khoái câu khen rất dễ thương của Dzũng Đakao. Lúc ấy, *thùng nước lèo* đeo trước bụng Hưng mập nó trương phềnh như con tép kho tương. *Đẹp như con tép kho tương, Kho đi kho lại nó trương phềnh phềnh*. Giả vào dịp khác, Hưng mập dám cho Dzũng Đakao đâm gờ một trái lằm à. Hưng mập nổi tiếng nhờ cái bụng (1). Nó đã thắng hai trăm ba mươi lần đoạt hai trăm ba mươi con đế đá của bọn học trò tiểu học Chu mạnh Trinh. Hưng mập chỉ chịu thua Chương còm vì bị Chương còm khích bác đề dùng mẹo vặt dấm móp cái *thùng nước lèo* (2). Sau hôm đó, Hưng mập kết thân với Chương còm. Nó học được một điều : Không bao giờ nên huỳnh hoang, dù chỉ huỳnh hoang cái bụng rắn chắc. Không bao giờ nên tự nhận mình vô địch cả. Hưng mập đi coi phim « *Bắn chặm thì chết* » càng hiểu rõ sự huỳnh hoang là cái gây thất chặt nỗi lo lắng. Glenn Ford đóng vai chính phim này. Anh chàng nông dân đang sống những ngày yên vui. Bỗng một hôm vào quán rượu gặp chú cao bồi khoác lác. Glenn Ford mượn súng biếu diễn. Anh chàng tung đô la lên cao rồi rút súng bắn thủng đồng

tiền trên không gian. Tài bắn của anh chàng đồn đại khắp miền tây Hoa Kỳ. Những tay súng xẹt điện tìm đến tranh tài cao thấp. Glenn Ford bắt buộc phải bắn chết những kẻ khiêu khích. Cuối cùng, anh chàng giả vờ chết, dựng bìa trên mộ, đề kỳ tài súng sáu tin rằng Glenn Ford đã chết. Tay súng vô địch đã chết, không ai tìm đến so tài nữa. Từ đó, Glenn Ford mới tiếp tục sống yên thân. Ấy, một phút thiếu suy nghĩ, thích khoe khoang mà phải lo lắng khổ sở. Trong cuốn *Quốc Văn Giáo Khoa Thư*, lớp sơ



đẳng có bài « *Ai ơi chớ vội khoe mình* » ngụ ý khuyên người ta chớ nên khoe khoang. Con bướm sắc sỡ kia, chỉ vì bay lượn nhón nhờ khoe khoang thân hình đẹp để mà bị học trò đuổi bắt, dùng nón mũ đập nát thân hình.

Hưng mập chợt nghĩ chuyện cũ. Nó lấy tay bóp bụng lại :

— Thôi mà, mày đừng cho tao đi *tàu bay giầy* nữa.

Dzũng Đakao nói :

— Tao khen mày chứ có làm con cáo nịnh con quạ đâu.

Bồn lửa đã chằm được ngọn nển. Ánh sáng không rực rỡ nhưng cũng đủ soi tỏ bốn khuôn mặt trẻ con. Chương còm dục :

— Bốt thăm đi !

Bồn lửa lắc đầu :

— Gờm đã. Đề tao gõ vách hỏi bác Năm xích lô xem sao.

Dzũng Đakao hỏi :

— Bộ, cả nhà bác Năm xích lô ngủ say à ?

Bồn lửa đáp :

— Bác Năm xích lô có một mình với cái xích lô.

Chương còm nói :

— Vậy bác ấy lên Sài Gòn đón khách coi xi nê về khuya và kẹt rồi.

Bồn lửa chạy qua vách bên trái. Nó lại đập thình thình. Cũng không ai trả lời nó cả. Bồn lửa sợ hãi :

— Chắc cả xóm chạy loạn hết trơn.

Bồn lửa quên mất rằng đi Tám hàng xóm nhà nó đã sang Thị Nghè ăn Tết với em trai. Súng mỗi lúc một nổ ròn rã. Hưng mập trách vợ vẫn :

— Tại mãi cá ngựa dấy mà.

Chương còm nhăn nhó :

— Mày gạ chơi hết đêm mày còn đồ thừa cái gì ?

Hưng mập nín thình. Bồn lửa lo lắng vô cùng. Nếu đánh nhau thật và cả xóm đã chạy loạn hết, Bồn lửa sẽ tính toán sao đây. Nhờ đánh nhau cả tháng, lấy gì mà ăn. Nhà





## mặt trời nhỏ hưng mập

nó chỉ có vài cái bánh tét, vài quả dưa hấu, ít trái cây và lu gạo nhỏ với nồi thịt kho nước dừa cá lóc, Con gà trống nuôi dưới bếp, mà nó bảo rằng mới giết cúng ông bà. *Cúng cả năm không bằng rằm tháng giêng.* Bồn lửa cương quyết :

— Khởi bốc thăm, đề tao đi.

Chương còm chộp lấy tay bạn :

— Đề tao.

— Không, đề tao.

— Mà y đâu có *nghe* gián điệp ?

— Tao quen xóm này.

Dzũng Đa kao nói :

— Chúng mày tranh nhau, thôi đề tao đi cho.

Hưng mập nổi máu nóng :

— Đề tao.

Dzũng Đa kao cười khẩy :

— Rồi súng nổ, ai vác *thùng nước* lèo giùm mày ? Mày chạy lạch bạch như vịt bầu ấy.

Đạn nổ gần hơn, Tiếng đạn xé không gian, bay ngang qua nóc nhà Bồn lửa. Dzũng Đa kao bảo bạn bè nằm úp mặt xuống đất. Nó đã nghe thấy văng vẳng tiếng lách cách của súng lấp đạn. Dzũng Đa kao nói khẽ :

— Chờ tới sáng xem sao. Bây giờ mở cửa ra ngoài, nhờ trúng đạn thì chết.

Chương còm tin tưởng :

— Hay là... đảo chính! Đúng rồi. đảo chính chúng mày ă! Sớm mai tha hồ lượm vỏ đạn.

Nó hỏi Bồn lửa :

— Nhà mày có cái *tăng đi to* nào không ?

Bồn lửa đáp :

— Không.

Chương còm thở dài :

— Chán quá. Ở nhà tao, hễ đêm súng nổ gần và ròn rã, bố tao đều thức dậy *vặn ra đi ở* nghe ngóng. Đêm 1 tháng 11 năm xưa, bố tao nghe *ra đi ở* cả đêm. Bố tao vừa nghe vừa ghi chép đề viết bài đăng báo.

Dzũng Đa kao gạt ngang chuyện của Chương còm :

— Im lặng tất cả nhé ! Tắt đèn cày đi. Tao sợ có người gõ cửa, tụi mình rón cầm miệng nghe, tụi bay.

Ngọn nến đã bị thổi tắt. Chỉ còn hơi khét của cái đầu tim chưa chịu thấm ướt mỡ nến. Bốn đứa trẻ nằm sát bên nhau chờ sáng. Tay đứa nọ nắm chặt tay đứa kia. Bốn trái tim cùng đập nhanh. Những con mắt mở tròn trong đêm tối. Bên ngoài, súng nổ ròn rã.

## 2

Những đứa trẻ ngủ đi tự lúc nào không hay. Tay chúng nó vẫn nắm chặt lấy nhau như một sợi xích được khóa bằng chiếc khóa vô hình. Không, chiếc khóa yêu thương. Dzũng Đa kao thức giấc trước tiên. Ánh nắng đầu xuân đã xuyên qua những kẽ vách ván hở. Dzũng Đa kao nằm yên. Nó không dám cựa mình dù rất muốn cựa quậy. Ba thằng bạn nó nằm sắp, nghiêng má về một bên. Chúng ngủ rất hồn nhiên, hồn nhiên ngay cả sau một cơn lo hoang. Trời chỉ ban riêng cho tuổi thơ thứ thuốc an thần. Trong mọi trường hợp, hễ đã *Cút sẽ con tôm*

là sẽ nhắm mắt ngủ ngon lành. Dzũng Đa kao muốn các bạn cứ ngủ ngon. Ngủ ngon và thức dậy vào lúc súng đã ngưng nổ. Dzũng Đa kao sẽ *phiếu* các bạn rằng chúng ngủ nó mê, chúng nó chiêm bao tào lao khi đột. Không khi nào có chuyện bắn-nhau ở đây đêm qua.

Dzũng Đa kao là đứa lớn nhất trong bọn Chương còm, Bồn lửa, Hưng mập lớn nhất thì phải khôn nhất và chịu thiệt thòi nhất. Dzũng Đa kao biết chiều bạn. Nó không chơi trịch thượng với bạn bè. Lên rừng đòi Ban Mê Thuật (3), có một mình, Dzũng Đa kao làm *xếp* sau cuộc tranh tài với Y Pàm, Y Kut đề thống lãnh ba quân... Kinh Thượng đánh



đuôi giặc khỉ phá hoại nương bắp của đồng bào Ra đề. Nhưng về cư xá Chu Mạnh Trinh, Dzũng Đa kao đề mặc Chương còm chỉ huy cuộc trận giả chiến thắng quân Mãn Thanh (4). Dzũng Đa kao biết bạn mình hơn mình cái gì là khích lệ thật tình chứ không ganh ghét, đố kỵ. Trên sân bóng tròn, Bồn lửa là hoàng tử, Dzũng Đa kao chiêm ngưỡng Bồn lửa như một vị hoàng





## mặt trời nhỏ chương còm

tử, dù nó cũng đá bóng. Thấy bạn mình được khen ngợi, Dzũng Đa kao trông chính nó được ngợi khen. Và khi bạn mình buồn rầu, Dzũng Đa kao không thích vui một mình. Bạn mình bị bắt nạt, khỏi cần cầu cứu, Dzũng Đa kao xông vào vòng chiến ngay. Dzũng Đa kao là đứa trẻ có tâm hồn hiệp sĩ (5).

Nó khẽ gỡ tay khỏi bàn tay Bồn lừ. Rất nhẹ nhàng, Dzũng Đa kao bò xích xa dần chỗ bạn nằm. Nó lom khom đứng dậy. Tự đứng, tiếng xương bánh chè kêu lục cục. Dzũng Đa kao càng nường, tiếng kêu ở các khớp xương càng kêu. Nó tức mình ghê lắm. Mọi buổi sáng thức dậy, chả nghe thấy tiếng xương kêu gì cả. Nay xương nó hại mình. Nó giận vì bị nằm dưới đất đây mà. Dzũng Đa kao phải nằm ngửa, co chân, duỗi tay một chập rồi vụt đứng lên. Nó mon men ra cửa, dán mắt vào khe hở lớn của cánh cửa gỗ ghép.

Núp dưới cột đèn bên kia con ngõ hẹp, một thằng nhãi mặc quần xà lỏn ngồi bó gối. Đầu nó để trần, tóc mọc bù cả vô lỗ tai. Da giẻ nó đen cháy. Nó khoác lên mình tấm chăn viện trợ Mỹ. Mắt nó lim rim nhưng hai tay nó vẫn bám chắc khẩu súng dựng trước chỗ ngồi. Khẩu súng trông thật lạ. Không giống bất cứ khẩu súng nào Dzũng Đa kao đã biết. Dzũng Đa kao ngạc nhiên kinh khủng. Nó nghĩ thầm «Bọn nhãi bắt chước phim *Giặc nút áo chằng*». Bỗng có tiếng gọi đầu đó :

— Năm !

Thằng nhãi ngồi bó gối ôm súng dưới cột đèn chột ngàng đầu.

— Chi mậy ?

— Mày ngủ hả ?

— Đầu có.

— Nè, coi chừng *dịch* nó bắn bệ sọ. Đứng dậy đi !

— Đứng cả đêm mỗi cẳng thấy mờ.

Nó ngoái cổ lại, hỏi :

— Chừng nào tiến vô thủ đồ ?

Tiếng một thằng nhãi khác trả lời :

— Đến chiều.

Năm tháo cái chần, vất dưới đất và đứng dậy. Dzũng Đa kao nuốt nước bọt ực một cái. Thằng nhãi này *gồ* quá xá. Ngang mình nó, một vòng băng đạn. Thằng này giống tướng cướp *Mẽ Tây Cơ*.

— Tư nè !

— Chi đó ?

— Có con gà đang xớ rờ, tao hạ nó tụi mình nường ăn nhé !

— Thôi mầy.

— Mày chỉ huy tao hoài vậy mầy ? Ông cứ bắn.

Năm nâng súng ngang vai. Khẩu súng có vẻ nặng. Nó chẳng ngắm gì cả. Nâng súng lên là nó bóp cò. Một tràng đạn nổ ran. Bồn lừ giật mình ngồi nhồm dậy. Nó dụi mắt, ngỡ ngác :

— Cái gì nổ đó ?

Dzũng Đakao *xuyt xuyt* lia lịa. Bồn lừ đã nhìn thấy Dzũng Đakao đứng sát cửa vẫy tay gọi mình tới. Hưng mậ và Chương còm vẫn ngủ ngon. Bồn lừ bước từng bước. Đứng là *từng bước từng bước* thăm. Dzũng Đakao ghé tai bạn :

— Mấy thằng nhóc chơi súng thật.

— Tụi nó ở đâu đến ?

— Cóc biết.

— Dụ khị tụi nó được không ?

— Sức mậy.

— Là nhỉ ?

— Ờ, lạ thiệt tình. Người lớn nào xúi dại con nít thế ? *Pẹ* phổ người lớn. Nhờ tụi nó loay hoay nghịch láo, đạn trúng óc thì sao ! Đề tao ra bảo tụi nó vất súng đi.

Bồn lừ chưa thực hiện được ý muốn chân thành của nó thì có tiếng hỏi bên ngoài :

— Hạ được *thằng dịch*... gà chưa ?

Năm nhe răng cười :

— Nó *ngoaan* cố quá, nó không chịu chết.

Dzũng Đakao nói thầm :

— Thằng bảo con gà *ngoaan* cố tên là Năm, còn thằng hỏi nó tên là Tư. Tao dậy trước mầy, ngó thằng Năm lâu rồi.

Hai đứa trẻ lại dán mắt vào khe hở như hai khán giả coi xi nê ma... lưu động một đồng một phim ngắn với lời chú giải của «*chủ rạp*».

— Mày bắn dở ẹt.

— Tao với mầy bắn đua coi chơi

— Bắn cái gì ?

— Bắn cái bóng đèn.

Tư đã xuất đầu lộ diện. Thằng này to con hơn thằng Năm. Đầu nó húi trọc, tóc mọc lờm chờm. Trông hai thằng không có vẻ hung ác. Tư mặc quần áo bà ba đen. Minh nó cũng đeo dây băng đạn.

1,2.— Đón đọc *CHƯƠNG CÒM*, sắp xuất bản

3.— Đón đọc *GẤU RỪNG*, sắp tái bản

4.— Đón đọc *MƠ THÀNH NGƯỜI QUANG TRUNG*, sắp xuất bản

5.— Đón đọc *DZŨNG ĐA KAO VÀ LỬ TRẺ Ô-KÊ-SALEM* sẽ đăng

(kỳ sau tiếp)





# niềm lo âu bé nhỏ ngày khai trường

## HOÀNG ANH TUẤN

Hồi đó, gia đình tôi ở Nghệ An. Ngay tại thành phố Vinh, một thành phố cảng ở Bắc Trung Việt, quanh năm chói chang khói lửa, khô hồng gió Lào.

Tôi theo cha mẹ tới đây, từ khi chưa đầy tháng. Và, lớn lên ở đây. Cũng tại đây, lần đầu tiên, tôi đi học.

Năm đó, tôi bảy tuổi, nhưng gầy còm quặt quẹo như đứa trẻ lên năm. Là con trai độc nhất, lại đau yếu luôn, tôi được mẹ tôi rất mực cưng chiều. Sự cưng chiều đó đã làm tôi thành đứa trẻ giàu tinh cảm, hay khóc, dễ hờn dỗi.

Sau đến cả tuần lễ lo lắng, đắn đo, mẹ tôi mới chịu đồng ý — với đôi chút miễn cưỡng, bởi nể vì cha tôi — về quyết định của cha tôi: cho tôi đến trường, đi học.

Việc đi học của tôi hồi đó được chuẩn bị thật kỹ lưỡng. Chắc chắn còn kỹ lưỡng hơn cả sau này chuẩn bị cho tôi qua Pháp du học, vì khi tôi đi Pháp, thì đâu còn mẹ tôi nữa.

Trước hết, tôi được mẹ tôi mua cho một chiếc xe đạp bốn bánh, sơn đỏ. Hình như cần phải có món quà này, để tôi thật vui mừng thật hí hửng, kể đến, « lợi dụng » sự vui mừng hí hửng đó của tôi, mẹ tôi mới « dám » nói xa, nói gần rồi nói thẳng cho tôi hay là tôi sắp sửa phải đi học!

Đang tươi tắn, cười toe cười toét, nghe nói phải đi học, lập tức mặt tôi xịu ngay xuống và bắt đầu khóc tẩm tức. Một hộp kẹo « xô cô la » lớn với nhiều món đồ chơi lặt vặt khác cũng không đỡ dành nổi tôi. Tôi không thiết bất cứ thứ gì cả! Không có thứ gì có thể « trấn an » được tôi, trước mối đe dọa đen tối của sự học hành.

Giữa lúc tôi đang làm khó mẹ tôi đủ điều, giữa lúc mẹ tôi đang lo cuống cuồng vì không biết cách nào để dỗ cho tôi khỏi khóc, thì cha tôi chợt đến, lẳng lặng dắt tôi đi chơi.

Trong cuộc đi chơi này, bằng một giọng từ tốn nhẹ nhàng, lần lần cha tôi reo vào đầu óc tôi cái ý nghĩ là tôi đã lớn, phải oai, phải hách. Đến khi tôi phải nhìn nhận như vậy, bằng lời nói, một cách vững vàng, đầy tự tin, thì cha tôi hỏi:

— Chẳng lẽ đã là người lớn mà còn ngu dốt sao?

Tôi đồng ý ngay. Như vô tình, cha tôi bắt qua chuyện khác. Cha tôi nói chuyện về Cỏ May, cô bạn gái bé bỏng của tôi hồi đó, rồi, bất ngờ, hỏi tôi:

— Con có biết là em Cỏ May đã học hết văn A, B, C rồi không? Bây giờ em ấy đang tập đánh vần « bê a ba, bê á bá, bê ơ bớ »... Sáng nay thầy ghé chơi đảng nhà cậu Đốc Đài,

nghe em ấy tập đọc, nghĩ đến con ở nhà, thầy đâm buồn!

Tôi ngạc nhiên, hỏi cha tôi: tại sao buồn? Thế là tôi lọt ngay vào cái bẫy của cha tôi dăng ra! Cha tôi khơi dậy lòng tự ái của tôi. Với ai, tôi còn có thể thua kém, chứ nhất định tôi không thể thua kém Cỏ May, cô bạn gái bé nhỏ của tôi. Vì vậy, không những tôi bằng lòng đi học mà tôi còn đòi đi học lập tức, ngay trong ngày hôm đó! Nhưng, tôi phải nán đợi vì mãi gần một tuần lễ sau, Trường Thánh Phao Lô mới khai giảng. Thời gian chờ đợi hình như cũng làm nhụt « chí khí » của tôi ít nhiều.

Hôm khai trường, tôi cố tình nằm ỉ, nán lại trong giường, giả vờ say ngủ, hy vọng mẹ tôi, thường rất quý giấc ngủ của tôi, sẽ không đánh thức tôi dậy. Nhưng, cha tôi đoán biết ngay được cái mưu toan hạng bét đó của tôi.

Đứng ngay cạnh giường tôi, cha tôi « ra lệnh » cho mọi người không ai được phá giấc ngủ của tôi:

— Cứ để cho nó ngủ, không đi học năm nay thì sang năm đi học, nó yếu về sức khỏe, nếu học hành có thua kém con Cỏ May, chắc cũng chẳng ai chê cười đâu!

Thế là tôi vùng dậy, nhảy tót ra khỏi giường, trong khi cha tôi quay mặt đi chỗ khác, hẳn là để dấu đi những nụ cười tinh nghịch!



Cha và mẹ tôi, cả hai người cùng đưa tôi đến trường. Xuất giọc đường tôi lặng thinh với bao nhiêu lo âu thắc mắc trong lòng.

Khi đến trước nhà thờ Cầu Rằm, nhà thờ chính của thành phố Vinh, tự nhiên tôi đưa tay làm dấu Thánh Giá, rồi thầm đọc một kinh «Kính Mừng», nguyện xin Đức Mẹ Maria cho tôi học thật giỏi, để hơn bứt cô bạn bé nhỏ của tôi là Cỏ May.

Ấy vậy mà khi bước qua cổng trường học, tôi vẫn dùm người lại, hai chân như bị hút chặt xuống đất.

Cha tôi phải kéo mạnh tôi mới bước lên được một bước, ông liền quay lại, nói với mẹ tôi:

— Hình như con nó đau chân, hay là cho nó về?

Mẹ tôi gật đầu, hường ứng ngay:

— Phải đấy!

— Cứ cho nó học ở nhà cũng chẳng sao, nó kém sức khỏe, học thua con Cỏ May, chắc thiên hạ cũng chẳng ai chê cười đâu!

Tôi đồng dặc bước lên, thoăn thoắt vượt qua cha mẹ tôi, rồi quay người trở lại, nói:

— Con đi học được mà, không có «răng» mô!

Cha tôi chỉ cười tủm tỉm, nhưng mẹ tôi thì bật cười ròn rã và nói nhỏ với cha tôi:

— Nó thật giống cậu ngày xưa như đúc, đến nhà chơi, dạy Latin cho anh Hai Lạng và anh Ba Thương, lấy than tầu, viết đầy sàn thượng toàn tên cậu với tên em!

Cha tôi sụt khế.

Bây giờ, nghĩ lại, tôi đoán phỏng: Chắc lúc đó, hai người đưa mắt nhìn nhau một cách vô cùng âu yếm.

Tôi được đưa vào lớp học, «Ma xơ» phụ trách lớp học ra tận cửa lớp đón tôi, rồi đưa tôi vào lớp. Cha mẹ tôi bỏ về ngay. Tự nhiên, tôi phát hoảng, run bắn cả người. «Ma xơ» ôm lấy tôi, ve vuốt một cách âu yếm. Tôi cố dằn nước mắt, nhưng tới khi «Ma xơ» nói: «Ma xơ thương con lắm, con đừng sợ, con đừng buồn...», tôi òa lên khóc.

Cơn nước mắt qua đi, tôi được dắt đến chỗ ngồi ngay gần cửa sổ, bên cạnh một cô bé mặc váy đầm màu hồng vẽ hình hoa lá xanh, đỏ. Cô bé rất thích nói chuyện, gặp

được tôi là nói huyền thuyên. Chính nhờ vậy mà tôi hết sợ và không cảm thấy lủi thủi một thân một mình, như khi cha mẹ tôi vừa bỏ ra về.

Cô bé hích khuỷu tay vào tôi, để tôi chú ý:

— «Ấy» này! Tên ấy là gì đó? Mấy tuổi rồi hả?

— Tuấn. Hoàng Anh Tuấn. Tên Thánh là «Ăng-toan». Bảy tuổi.

— Tên mình là Tường Vi, Lưu Thị Tường Vi. Mình tám tuổi. Mình không đi đạo, nên không có tên Thánh như «ấy». Ở nhà, mình còn một cái tên khác nữa cơ.

Chợt thấy «Ma xơ» đề ý, tôi ngồi im, không dám nói, còn Tường Vi thì vẫn tiếp tục liến láu:

— «Ấy» ạ, tên ở nhà của mình là Miu, cô Xuân mình đặt tên mình như vậy, là vì mình trông giống con mèo Xiêm.

Tôi vẫn ngồi im, không dám nói gì, vì sợ «Ma xơ». Tường Vi đoán biết lý do sự im lặng đó của tôi.

— Cứ nói chuyện đi «ấy» ạ. Đừng sợ. «Ma xơ» không mắng đâu. Nói khe khe thì không việc gì cả.

— Thật à?



— Thật chứ! Này, thế «ấy» có tên gọi ở nhà không?

— Có. Ở nhà, Tuấn còn có một cái tên nữa.

— Gì?

Tôi ngượng ngịu, lắc đầu:

— Không nói đâu. Tên ấy «đị» lắm.

— Cứ nói đi, mình không chế nhạo đâu. Không nói, Tường Vi giận, Tường Vi ghét mặt «ấy» luôn, rồi Tường Vi khóc to cho mà xem.

Tôi sợ quá, phải nói liều:

— Ừ, đề Tuấn nói, đừng có khóc.

Tường Vi cười toét miệng ngay, một bên má có lỗ đồng tiền lúm xuống.

— Dọa «ấy» thôi, khóc trong lớp mắc cỡ lắm, đời nào! Tên ở nhà của Tuấn là gì hả?

— Chú... Cu Ki!

Tường Vi bật cười to, làm «Ma xơ» phải đập thước kẻ xuống bàn, kêu chan chát.

Tường Vi lấy tay bụm miệng, rụt cổ lại, cúi đầu gần sát mặt bàn, tiếp tục khúc khích, nhưng chỉ khe thôi.

Tôi giận quá, quay phắt người đi chỗ khác, nghiêm ngay nét mặt lại. Con gái thật tẻ, dở mãi cho người ta nói, đến khi người ta nói, lại cười chế nhạo. Đã thế thì giận, không thêm chơi nữa cho biết tay. Cần gì!

Tường Vi thấy tôi như vậy, không cười nữa, nhòm người lên, chồm về phía tôi rồi hôn nhanh lên tóc tôi:

— Tóc «ấy» thơm ghê! Đùa đấy, đừng giận nhé.

Tôi quay lại:

— Cứ giận!

— Được rồi! Người ta đã mi-mi dền rồi, lại còn giận. Muốn Tường Vi khóc to tướng lên không nào?

— Thế tại sao lại cười?

— Người ta bật cười, vì tên «ấy»: nghe như tên... chó, người ta đâu có chế nhạo «ấy». Có thể cũng giận, muốn giận thì giận luôn đi vậy. Còn giận người ta nữa không nào?

Tôi nói «hết giận rồi!» Nhưng giọng nói còn hậm hực. Tường Vi nhất định không chịu, bắt phải nói lại, nói thế khác cơ.

Tôi phải nói đi, nói lại tới ba bốn lần, Tường Vi mới bằng lòng.

Rồi, hai đứa móc ngoéo ngón tay nhau. Tường Vi dền tôi một chuỗi hạt cườm, bắt tôi đeo ngay vào tay. Thế là hai đứa xử hòa.

(xem tiếp trang 33)





## nếu buổi sáng hôm nay

NGUYỄN XUÂN HOÀNG

Nếu buổi sáng hôm nay, ngày bắt đầu cho một niên học mới của các em, bầu trời có hạ thấp xuống tận mái ngói và những đám mây xám trên cao kia có làm cho các em ngại ngừng cơn mưa đại dột có thể bới ướt quần áo mới mà các em đang mặc thì chính là cũng với bầu trời xanh xám ấy, đám mây chập chùng kia, nỗi lo âu nọ đã một buổi vây quanh tôi cách đây không đầy mười lăm năm.

Nếu buổi sáng hôm nay, ngày đầu tiên đến trường sau ba tháng nghỉ hè, các em có nghe được trái tim mình đập rộn ràng vì sắp gặp lại bạn bè cùng lớp, sắp nhìn lại một cách luyến tiếc những dấu vết quen thuộc trên mặt gỗ, dưới hộc bàn cũ (vì đã phải đổi lớp khác, lớn hơn), ngửi lại được một cách tình cờ mùi thơm dịu dàng nhưng ngày ngắt tỏa từ những trang sách đang nằm mở trên tay các em, thì cũng chính là với nhịp đập rộn ràng ấy của trái tim mà tôi đã bắt gặp, đã nghe thấy đã nhìn ngắm, đã ngắt ngày thuở đó không lâu là bao.

Nếu buổi sáng hôm nay, ngồi trong lớp học, giữa bốn bức tường

còn xông ngái mùi vôi mới quét làm các em ngợp thở, tấm bản đồ Việt Nam treo trên vách trước mặt có làm các em tưởng đến những bài Địa Lý dài dặc, cây thước kẻ bằng gỗ mun trên tay thầy (cô) khua động mặt bàn có làm cho mạch máu trong cơ thể các em đôi lúc muốn ngưng chảy, thì chính là tôi đã hết sức giống các em buổi sáng hôm đó cách đây nào có xa xôi gì đâu.

Nếu buổi sáng hôm nay, bài thầy giảng mở đầu lớp học có bị tiếng súng cất ngang, cơn mưa to có rơi ào ạt trên mái ngói và ngoài sân trường nhầy nhựa bùn dơ những ngọn cỏ non tím ướt màu xanh biếc có làm các em vừa lo sợ hãi hùng vừa ước ao thích thú, thì hình ảnh đó chính là hình ảnh mà nay tôi vẫn còn lưu giữ trong tâm trí phiền muộn mình.

Nếu buổi sáng hôm nay, khi hăm hở bước vào lớp học các em có tíu ngẩu vì bàn ghế trống trơn, cột ngã tường xiêu, bản đồ cháy xém, dấu đạn ghim lỗ đờ trên từng mặt ghế và trường sở buồn thiu không còn tiếng nói bạn bè, thầy cô cũng vắng mặt, thì nỗi buồn thảm ấy

của các em cũng chính là nỗi thảm sầu mà tôi đã xót xa hồi nọ.

Nếu buổi sáng hôm nay, ngày thứ nhất của niên khóa mới, băng qua bờ ruộng hẹp, dưới cơn mưa tầm tã trên đường đến trường các em có nghe thấy tiếng đạn rít dưới hố bom, áo quần sách vở các em có bết bùn vì chui nhủi tránh đạn, thì các em cũng nhớ cho rằng cảnh ấy đã có lần xảy đến cho tôi.

Nếu buổi sáng hôm nay, ngày đầu tiên của một năm học mới, thầy các em không đến kịp giờ, và không bao giờ còn có thể đến kịp với các em nữa vì lúc ấy ở một nơi nào đó trên đất nước mến yêu đau khổ này thầy các em đang ôm súng, đang chiến đấu, đang bị thương, đang biệt tích, đang chết cho các em có thể lớn lên, các em biết không nước mắt các em đang chảy bây giờ, trước đây tôi đã chảy.

Nếu buổi sáng hôm nay, ngày bắt đầu cho một năm học mới...

Ôi, bao nhiêu ngày tựu trường trong đời ta!



## hồi tưởng



## ngày đầu niên học

### TỪ KẾ TƯỜNG

Như một chút hương bay còn thoảng lại  
Em là chim trong mùa hạ đại khờ  
Đôi cánh hồng rộn rã với ước mơ  
Chùm trái ngọt trên vai đời vừa chín

Áo mới hôm qua sắc tơ vàng mịn  
Thêu tên hồng chiếc cúc cũng màu xanh  
Khoảng lưng buông một mái tóc chưa thành  
Đường lộng gió tôi muốn làm chiếc kệp

Với cặp sách em đi bằng khếp nép  
Chân học trò nhịp guốc cũng tươi son  
Mắt mới kia còn lặng lẽ tâm hồn  
Tay chưa với nên còn nắm ngón ngọc

Như cánh cửa trong ngày đầu niên học  
Mở tung ra, nắng ào ạt vào trường  
Em bắt đầu soi bốn phía cửa gương  
Quên thành phố bên ngoài như sợi khói

Ngăn kéo cũ giam mùa hè mắt chói  
Những ngày mưa hơi rét tới đầy phòng  
Một lúc nào buồn len nhẹ như bông  
Bằng rộn rã khi mặt vờ cúi xuống

Bằng trọn buổi tôi đứng làm pho tượng  
Giữa ngã ba đường, gió mặt đang căng  
Em dễ thương, hoa cỏ cũng chưa bằng  
Tôi say khướt hương màu non nớt ấy

Mới đầu tuần tôi đã trông thứ bảy  
Đề tên em thành tấm lịch hẹn hò  
Đề sân trường lá mọc ngọn cây khô  
Cho bóng mát giữ giùm tôi một chỗ

Chưa yêu ai cũng người tình bé nhỏ  
Bởi một lần em chỉ tuổi mười lăm  
Tôi sẽ đem ngũ sắc lập cầu vồng  
Cho em bước qua vôi hồn mây trắng.

Tôi sẽ kể cho các bạn nghe những điều mà hằng năm, khi bầu trời thu chập chùng lay động, bữa ăn chiều đầu tiên dưới ánh đèn và lá vàng úa trên những cành cây run rẩy đã nhắc tôi hồi tưởng lại. Tôi sẽ kể cho các bạn nghe những gì tôi đã trông thấy khi băng qua vườn Luxembourg trong mấy ngày đầu thu, công viên dạo ấy hơi buồn nhưng đẹp hơn bao giờ hết, vì đó là lúc lá vàng rơi từng cánh trên những bờ vai trắng phau của các pho tượng. Những gì tôi nhìn thấy lúc bấy giờ trong khu vườn kia, đó là một cậu bé hai tay trong túi, lưng đeo cặp sách, trên đường đến trường vừa đi vừa nhảy nhót như con chim sẻ. Chỉ có tâm trí tôi mới nhìn thấy được cậu bé ấy thôi, bởi vì thực ra cậu chỉ là một cái bóng, cậu là hình ảnh của chính tôi hồi hai mươi lăm năm trước. Thật tình là tôi yêu thích cậu bé ấy lắm, lúc có cậu ta, tôi không màng đến, nhưng nay cậu không còn nữa thì tôi lại đâm ra yêu cậu quá chừng... Cậu là người rất đáng tri nhưng không độc ác và thành thật mà nói, cậu không để lại cho tôi một kỷ niệm xấu xa nào...



Cũng vào tiết thu này, cách đây hai mươi lăm năm, trước tám giờ sáng cậu bé ấy đã băng qua khu vườn xinh đẹp kia để đi học. Lòng cậu nao nao buồn, vì đó là ngày tựu trường.

Tuy vậy, cậu vẫn hăng hái bước mau, sách vở trên lưng và con quay trong túi. Ý tưởng sắp được gặp lại bạn bè khiến lòng cậu vui vui.

Và với tâm trạng đó cậu băng qua khu công viên Luxembourg trong buổi sớm mai tươi mát. Tất cả những gì cậu trông thấy lúc ấy, giờ đây tôi cũng vẫn còn trông thấy. Vẫn bầu trời đó, vẫn mặt đất kia; cảnh vật vẫn còn giữ linh hồn xưa gọi tôi niềm vui nỗi buồn hay tấm lòng xao xuyến; riêng chỉ có cậu là không còn nữa.

Cho nên, càng thêm tuổi, tôi lại càng thêm yêu thích ngày tựu trường.



# những khúc bánh mì của anh Tấn

## MAI THẢO

Thuở nhỏ, mỗi lần tựu trường, và như thế suốt mấy năm học liền, niềm vui lớn nhất cho khỏi đầu một năm học mới của tôi là được gặp lại một người bán hàng rong tên là Tấn. Được. Vì không thấy, Tấn là cái đối tượng bồn chồn của một đời chờ đợi lửa. Được. Vì thấy Tấn, là hân hoan vô tận vô cùng. Như thế này. Tấn là chủ nhân một chiếc xe bánh mì đậu trước cửa trường. Và với gã học trò oắt con sớm đặt quà sáng thành một đam mê trầm trọng, thì một khúc bánh mì cặp chả của Tấn là niềm sáng khoái nhất cho thần khẩu thơ ấu. Tôi còn nhớ mãi những buổi sáng mùa đông lạnh buốt và có mưa phùn ấy. Cửa trường còn đóng kín,



strương mù còn xanh biếc, mà trước cái xe bánh mì của Tấn, tôi đã đứng đó, thu lu. Trông Tấn thật dữ. Mắt to, sếch. Cái đầu hói bóng lọng. Râu quai nón sớm soàm. Mùa rét, Tấn mặc lùn cũn hết mùa này sang mùa khác, một chiếc áo dạ cũ nhà binh, khuy đồng, màu cắt ngựa. Cái cổ áo kéo trùm tới gáy. Và Tấn ho sù sụ từng hồi. Vậy mà với tôi, Tấn hiền và vui lắm. Thấy mặt tôi, bao giờ Tấn cũng cười mím, riều cọt. Chà, cậu Nhi, sớm dữ. Muốn gì đây. Tôi nuốt nước bọt, chỉ vào những khúc bánh mì, chỉ vào những khoanh chả lụa. Bánh mì của Tấn ngon tuyệt, không thể tả hết. Bù, nóng, dòn tan. Bì bánh

sốp, thơm ngậy. Thịt bánh mềm và nhuyễn. Chả bò, chả lụa của Tấn cũng vậy. Nhất. Chả lụa trong suốt không một thờ gân. Chả bò đậm đà, điềm những cục mỡ hạt lựu nhuếnh nhoáng. Thêm một chút muối trắng tinh và một chút hạt tiêu cay sè, thế là tôi đã cắn đến ngập răng, nuốt đến nghẹn cổ, nhai đến phình miệng miếng bánh mì tuyệt vời của Tấn. Ăn mãi thành quen. Lâu dần Tấn cho tôi ăn chịu. Bánh mì của Tấn ngon lạ. Vậy mà, không hiểu sao, một năm, tôi nhớ năm đó trời thật lạnh, Tấn ho thật nhiều, cái xe bánh mì của Tấn nằm trước sáng sáng xúm xít, chợt vắng hẳn đi những khách hàng tuổi nhỏ. Người ta đồn Tấn ho lao. Đám bạn tôi si sào bảo nhau bánh mì của Tấn đầy đặc vị trùng. Ăn bánh mì của Tấn rồi cũng ho lao như Tấn. Tôi hỏi Tấn.

— Chú Nhi tin không ?

— Không.

Tấn ho rươi. Và cười buồn bả :

Ăn xôi lúa, ăn bánh khúc đi. Đồi đi. Tôi ho lao thật mà. Đi ăn hàng khác.

Mặc. Tôi ném tiền xuống quầy xe :

— Bánh mì. Chả bò.

Và lại nhai lại nuốt cái khúc bánh mì tuyệt vời ngon của Tấn đến nghẹt ứ cuống họng. Người ta đồn không sai. Tấn cũng không nói dối. Tấn ho lao thật. Mỗi mùa đông tới, cái lồng ngực bị thương của Tấn yếu dần. Những cơn ho rũ rươi hơn. Cho đến một buổi sáng, tôi không thấy cái xe bánh mì của Tấn đậu trước cửa trường nữa. Ít lâu sau, người ta nói Tấn thổ huyết và đã chết trong một nhà thương thi. Tôi thương Tấn vô tả. Mỗi buổi sáng đến trường sau đó, không bao giờ tôi còn được nhìn thấy cái đầu hói bóng. bộ râu quai nón, nụ cười



riều cọt và cái áo nhà binh màu cắt ngựa, cổ áo kín trùm tới gáy của Tấn nữa. Mê ăn sáng, mắt Tấn, tôi chịu khó tìm đến những «vùng quà sáng» cho học trò tiếng tăm khác. Như cháo bò của chú Tấn ngõ trường Gia Long, bánh tôm của anh Phường trước ngã tư xe điện Hàng Cót, xôi lúa của bà lão già Yên Phụ, bánh khúc gần chợ cửa Nam của chị Niền. Quà sáng của họ cũng ngon, cũng nhớ, cũng thần sâu lắm, anh Tấn ạ. Nhưng những khúc bánh mì cặp chả của anh vẫn nhất. Nhất. Nhất. Và bởi vậy mà khuôn mặt anh, đến bây giờ vẫn là cái hình ảnh đậm thắm nhất của những buổi sáng mùa đông lạnh buốt và kín đặc strương mù của tôi thuở ấy.





# GIỜ RA CHƠI

## NGUYỄN ĐÌNH TOÀN

KỶ MƯỜI MỘT

*Em có biết một ngày  
Mặt trời không mọc ở phía đông  
Không lặn ở phía tây ?  
— Nhưng làm gì có một ngày như thế*

*Tôi chỉ nhớ một ngày  
Người yêu đầu của tôi đã chết  
Một bài hát tôi chưa từng nghe ai hát, trong bóng tối nhoè nhoẹt, trong giấc ngủ không đến hẳn, nghe âm vang như từ một cõi xa xôi nào, từ một cõi mơ, (có phải có những giấc mơ không cần ngủ ?)*

Tôi hỏi Khôi :  
— Bài hát Khôi hát đó của ai vậy ?  
Khôi không trả lời thẳng câu hỏi của tôi. Hắn hỏi lại tôi :

Chị có biết một cái cầu nào chưa ai đi qua không.

— Có, cầu vòng.

— Chị có biết cánh đồng nào người ta trồng một thứ cây không mọc không ?

Có. Cánh đồng xương cốt.

— Chị có biết đêm ở nơi nào không tối không ?

— Đêm của những người mù.

Khôi cười bảo tôi :

— Vậy thì đó là những gì tôi muốn viết thành những bài hát của

tôi. Tôi viết những gì chị hay một người nào khác đều đoán được.

Tôi bảo Khôi :

— Sao Khôi không hát hết cho tôi nghe một bài.

Khôi nói :

— Đó là những bài hát chưa thành hình thù rõ rệt. Tôi chưa hát cho ai nghe bao giờ. Những câu chị vừa nghe là những câu thứ nhất.

Tôi hỏi :

— Thế tại sao Khôi không viết hết những bài đó ra.

— Vì tôi thấy nó không được hạnh phúc.

Tôi nghe Khôi và tôi xúc động. Có lẽ Khôi có thể trở thành một người viết ca khúc có tài. Có lẽ chúng tôi không được hạnh phúc.

Lúc đó, trăng đã lên. Trăng sau những ngày mưa vẫn xanh biếc như thuở nào. (Trăng mà tôi biết đã có người dẫm chân lên đó). Sau những đám mây đen ánh sáng trông buồn rũ rượi.

Khôi cũng nằm im không nói gì nữa.

Chúng tôi cùng ngó nhau qua khe hở của chiếc ghế mình đang nằm.

Tôi nói với Khôi :

— Nghe sóng vỗ dưới chân hết như mình đang nằm trên một chiếc tàu vậy.

Khôi hỏi :

— Chị có thích bỏ đi xa không ?

— Chẳng bao giờ tôi nghĩ đến điều đó cả.

— Bữa cơm chiều nay chú Quyên lại mất công đợi mình.

Có cô bé Lãm ngoan ngoan của chúng ta đại diện rồi.

— Còn bao nhiêu ngày nữa chúng ta sẽ trở về Sài Gòn ?

— Một tuần.

— Tôi cũng bắt đầu thấy chán Đà Lạt.

— Chị không vui trong kỳ nghỉ hè này sao ?

— Thì cũng chỉ như một giờ ra chơi ăn thua gì.

— Chúng ta sẽ gặp lại nhau chứ ?

— Bao giờ ?

— Một năm, hai năm, ngày trở về Sài Gòn

— Tôi không hẹn với Khôi nhưng nếu Khôi muốn gặp lại tôi không có gì khó.

— Khó chứ, bởi vì chị không hẹn, nên tôi không có cơ.

(xem tiếp trang 22)





## một loài chim bé nhỏ

ĐINH TIẾN LUYỆN

Mẹ Anh Chi tủm tủm cười. Bà đứng sau ghế chúng tôi và khẽ vuốt mái tóc con gái:

— Em xem, người ta thế ấy mà. Sáng nay người ta mới «ngủ nhè chề thi» đấy.

Chi phụng phịu:

— Ai bảo mẹ làm con tủi thân làm chi. Mẹ sang tắt đèn ở phòng con rồi mẹ ra luôn, mẹ chả thêm nhớ hôn con. Con thức từ lâu rồi cơ. Con nằm đợi mẹ đó.

— Chao ơi, chứ mẹ có biết con thức đâu. Với lại mẹ nghĩ hôm nay chủ nhật, nên mẹ để con ngủ muện một tí. Ai ngờ người ta lại «ngủ nhè chề thi». Xấu quá phải không anh Huy?

— Vàng ạ. «Chề thi» khó ăn lắm ạ.

Mẹ Anh Chi cùng cười hồn nhiên với chúng tôi. Bà bảo tôi vào ăn sáng với bà và em Chi. Tôi cảm ơn và nói là tôi ăn sáng rồi, ăn sớm lắm, vì tôi thức dậy từ 5 giờ để học nên đói sớm. Bà bảo:

— Dầu sao thì em cũng phải ngồi vào bàn với em Chi.

Anh Chi rót sữa vào ly và thêm một chút cà phê cho tôi, trong khi mẹ cô bé bẽ miệng đường và thả nhẹ vào tách cà phê của bà. Chúng tôi ngồi dưới đàn hoa huỳnh anh mà đã có những đốm nắng in trên bàn, trên những chiếc ghế mây chỗ chúng tôi ngồi.

Chi vừa «quây quây» chiếc muỗng nhỏ trong ly cà phê sữa của tôi, cô bé vừa cúi thấp mắt để nhìn:

— Chi thích khuấy thế này lắm cơ và Chi cũng thích màu cà phê sữa. Nhưng Chi lại không thích uống.

Mẹ Chi khẽ cười trong hộp cà phê vừa uống:

— Vậy thì mỗi ngày anh Huy phải thuê em Chi pha cà phê sữa cho, anh Huy nhé. Em ấy pha khéo lắm và nhất định không có nhầm một hộp sau khi pha xong đâu.

— Và không lấy tiền công nữa chứ ạ.

Những ngum cà phê sữa trong miệng tôi ngọt ngào, ấm áp. Tôi đã quá quen thuộc với khung cảnh bình thường và chân thành của nhà Anh Chi. Ngôi nhà và khu vườn quá rộng đối với một gia đình quá nhỏ: chỉ có Anh Chi và mẹ với vài ba người giúp việc. Vì thế họ luôn phải ở gần nhau để họ cảm thấy mình không thiếu thốn. Chiếc bàn ăn nhà Chi luôn luôn có một chiếc ghế trống, và thỉnh thoảng tôi ngồi ở chiếc ghế trống ấy, bên Anh Chi:

— Chi uống nốt ly sữa đi chứ?

— Tại Anh Huy đó.

— Anh Huy làm sao đâu?

— Ly của anh Huy vẫn còn đầy.

Tôi khẽ nhìn sang mẹ Anh Chi. Bà ra dấu bảo tôi chiều cô bé một tí. Tôi bẽ đôi miếng đường bỏ vào ly sữa của Chi và phần còn lại tôi bỏ vào ly của tôi. Chi bậm môi trên ly sữa, trông cô bé uống như một con mèo, hiền lành và tinh anh. Tôi uống cạn ly cà phê có pha sữa và đường.



Buổi sáng chủ nhật, tôi với Anh Chi tung tăng nô đùa khắp lối trong vườn. Vui lắm cơ, hồn nhiên lắm cơ. Bởi vì tôi vẫn tưởng là mình đã đánh rớt mất phần nửa số tuổi của tôi ở trên những lối xanh mượt cỏ non trong vườn nhà Anh Chi.

— Anh Huy nè, đố anh Huy biết Chi ở đâu đó.

Ở trong cụm mầu đơn, một chộp mắt, Chi đã chạy sang hàng trúc đào. Tôi đứng dưới hàng trúc đào nhìn cô bé đứng cười và đưa tay vẫy tôi bên gốc cây hoàng-hậu:

— Anh Huy thua rồi nhá. Hoài hoài anh Huy cũng chả bắt được Chi đâu.

— Ủ, anh chịu thua rồi. Bởi vì Chi là họ hàng với chim mà.

Chi giơ hai cánh tay và bắt chước con chim, cô bé chu môi « bay » đến chỗ tôi, dưới bóng cây trúc đào đơm đầy hoa.

— Anh Huy bảo Chi là chim. Nhưng mà chim gì hở?

— Chim... chích choè. Chim chích choè nó kêu chích choè, nó đậu cành chanh, tôi lấy mảnh sành... đâm cổ xuống ao. Nó kêu chích choè...

Chi cựa cánh tay tôi:

— Anh Huy nhạo Chi hén!

Thôi cười, tôi kéo cô bé ngồi quỳ gối ngay ngắn trên đám cỏ mịn:

— Chứ Chi thích làm thú chim gì?

— Chi chả biết, anh Huy gọi Chi vậy mà.

— Làm con chim sẻ nhá?

— Chi không thích.

— Hay làm con chim khuyển?

— Chim khuyển nó hót hay lắm hở anh?

— Ủ, nó hót hay lắm cơ.

— Chi cũng chả thích.

— Thế Chi có thích làm con chim chích kêu « chích chích » không?

— Chi không thích.

— Hay làm con chim di. Nó bé tí à, mà hay nhanh lắm cơ.

— Chi không thích.

— Chứ Chi thích làm thú chim gì?

Chi nhìn tôi, cô bé đưa hai bàn

tay nhỏ lên cái những ngón lại với nhau:

— Chi thích làm con chim như thế này nè. Nó màu trắng và bay cao thật là cao, cao thật là cao.

Đôi bàn tay Chi chấp lại ngang mắt và những ngón tay ve vẩy như đôi cánh chim đang bay.

— Mà như thế là loài chim gì mới được chứ?

Chi đặt hai tay lên đầu gối như vẽ ngẫm nghĩ:

— Đó là... loài... chim...

— Loài chim... Chi Chi hở?

Tiếng Chi cười dòn tan, vui vẻ. Cô bé tìm đuôi bắt tôi chạy lạo sạo trên sỏi, lối đi ra cổng. Khi mà nắng buổi sáng đã lên thật cao.

Buổi chiều, tôi sang ăn bánh và uống nước ngọt với Anh Chi và mẹ cô bé trên sân thượng. Chi « biểu diễn » cho tôi xem tài của con Mimi uống sữa bằng ống hút. Rồi hai chị em đuôi bắt nhau hết lên nhà xuống dưới nhà. Đó là sinh nhật của Mimi. Mẹ Anh Chi ngồi ở ghế đàn, bà đàn vài bản cổ điển mà bà bảo hồi còn con gái bà rất thích.



Buổi chiều hết nắng, tôi đòi về mẹ Anh Chi đưa tôi ra tới cổng. Bà hỏi tôi:

— Em Huy đến bao giờ thì nhỉ?

— Thưa bác đến cuối tháng bảy cơ ạ.

— Cũng gần đó thôi.

Tôi thấy bà có vẻ lo lắng cho tôi nhiều:

— Như thế em có bận lắm không?

— Thưa bác, cháu cũng đang bắt đầu học ôn đấy ạ.

Bà cười nhẹ nhàng:

— Nếu bận lắm thì em cứ ôm sách sang học chung với em Chi, nhé.

Bà làm tôi hơi ngược.

Lúc tôi về thì hai hàng me bên đường đã rù lá xuống êm đềm ngủ. Có lẽ khi nắng chiều từ giã, cũng không quên hôn nó và chúc nó ngủ ngon. Bước chân tôi rộn rã. Tôi nghĩ tới sách vở. Tôi nghĩ tới Anh Chi. Và băng khuông tôi nhìn lên cao.

## hai

Căn phòng có dáng dấp đặc biệt là thứ vật dụng gì cũng nho nhỏ và dễ thương hết. Ngay lối cửa vào là một giá sách thấp (mà có lẽ Anh Chi mỗi lần chọn sách, thường ngồi trên gót chân). Sách của cô bé phần nhiều là đầy tranh và ảnh với lại những truyện cổ tích cũng đầy hình vẽ, đầy Hoàng Tử, Công Chúa và các Bà Tiên có nhiều phép nhiệm màu. Bên cạnh giá sách là hai chiếc ghế mây đặt sát tường, vừa cho dáng ngồi của Anh Chi. Đó là một bức tranh đẹp khi Anh Chi ngồi gọn trong chiếc ghế và hai bàn tay cô bé đặt hồ trên cuốn sách mở, dưới chân là con mèo trắng ngủ say. Tôi thường đứng thật lâu ở cửa mà cô bé mới biết và reo lên:

— Anh Huy!

Rồi tung cuốn sách đang xem, cô bé đánh thức con Mimi dậy và chạy ra đón tôi.

Bên chiếc cửa sổ nhỏ mở ra vườn là chiếc tủ kính có 9 ô, chiếc tủ dễ thương nhất của Anh Chi. Cô bé bảo, đó là lâu đài của các cô Búp Bê. Chi đã sống trong thế giới hồn nhiên ấy với Tití, Kiki, Sissi, Gigi và Vyvy, những « cô bé » có đôi mắt thủy tinh xanh lơ hay chớp chớp làm điệu. Có khi Chi tha thân cả ngày với kim với chỉ và những mảnh vải màu nhỏ để may áo cho chúng. Mẹ Chi bảo:

(kỳ sau tiếp)



Vọng tung chiếu ngồi dậy, mắt lăm la lăm lét:

— Nhật nó ác lắm. Nó là phát xít!

Còn nuốt nước bọt ực một cái:

— Phát xít là gì?

— Là phe trục.

— Phe trục là gì?

Vọng không giải nghĩa phe trục mà nói nhỏ:

— Thầy tao bảo Tây là thực dân, Nhật là phát xít. Tây và Nhật là kẻ thù của ta. Ta phải đánh đuổi nó để nước ta độc lập.

Còn há hốc miệng một lát. Nó lại biết thêm những tiếng *phát xít*, *thực dân*, *phe trục*. Và nó hiểu thầy Đan đi đánh đuổi Tây và Nhật chứ không phải trốn tránh Tây, Nhật. Luyến thì thắc mắc những giòng chữ thầy Hoan viết ở trang đầu cuốn *David Copperfield*. Nó hỏi:

— Mấy câu thầy mày viết nghĩa là gì?

— Nghĩa là thầy tao bảo đời khổ không có tội.

— Còn « *mầm hận ấy* » là mầm hận nào?

— Chắc mầm hận bị đời khổ!



*Thăng Côn là cuốn thứ hai sau Thăng Vũ trong bộ truyện dài Về Bùn Tỉnh Lộ gồm sáu cuốn.*

Luyến ném trả cuốn sách cho Vọng. Nó lắc đầu:

— Ông đểch hiểu gì cả.

Vọng nhìn Côn:

— Thầy mày đi có cho mày gì không?

Côn thò tay vào túi móc ra nắm lạc rang đưa Vọng:

— Thầy tao bảo « con hãy can đảm, con phải yêu nước ». Bố tao bảo thầy tao là nhà cách mạng. Mày biết cách mạng là gì không?

Vọng vê vê vỏ lạc rồi cho vào miệng nhai:

— Cách mạng là đánh Tây đánh Nhật và độc lập.

Côn dụi mắt:

— Thảo nào thầy tao bảo « nước ta sẽ độc lập ».

Nó nói tiếp:

— Nhưng bố tao cấm tao nói đến độc lập, cách mạng.

Vọng thò tay gãi lưng:

— Ủ, nói đến, Nhật nó *lần* xác gạch. Thầy tao dặn anh em nói nhỏ với nhau thôi.

Côn thấy Vọng cời trần. Những cái gai ốc nổi trên da thịt nó. Côn ái ngại:

— Mày đừng chê nhé, Vọng nhé!

Vọng cười:

— Chê gì?

— Chốc nữa tao mang cho mày cái áo *pun 6 vơ* cổ lọ của anh tao năm ngoái, mày mặc sẽ vừa, mày đừng chê nhé!

Vọng mân mê cái mép chiếu:

— Rồi anh mày lấy áo đâu mà mặc?

Côn phát Vọng một cái thật đau điếng:

— Anh tao à? Anh tao có áo len mới. Anh tao lớn, mặc áo cũ chật ních.

Luyến nói:

— Còn tao, tao cho mày cái *phu la*.

Vọng nin thình. Nó đã sướng hơn thăng David Copperfield thật. Vọng không còn cô đơn. Vọng đã hết ghê, Vọng chẳng biết mùa đông nữa. Cuộc đời hăm hiu của nó đã được đắp ấm bằng những chiếc chăn hờn nhiên, tha thiết của Vũ, của Côn, của Luyến... Nếu Vũ, Côn, Luyến, Lộc, Long mãi mãi là hàng rào, là bóng



râm, là cơn nắng của Vọng, nó sẽ chẳng bao giờ nghĩ rằng bị đói khổ là mầm hận. Và lớn hơn, Vọng sẽ thấy thầy Hoan đã viết tặng nó những câu thơ vô nghĩa.

Côn không muốn ngồi bên Vọng lâu, sợ Vọng đổi ý. Nó kéo Luyến về. Lát nữa đây, Luyến có thể lại xách súng cao su đi bắn những chiếc lá chưa chịu lia cành hay nằm mơ mùa hạ chóng sang. Côn không giống Luyến. Nó bước xa, bỏ Luyến một quãng dài. Tâm hồn nó bị những danh từ độc lập, cách mạng, phát xít, thực dân ám ảnh. Chuyện đánh Tây, Nhật đè nước ta độc lập mà Vọng kể khiến nó nhớ thầy Đan thật nhiều. Cơn gió nhẹ của mùa đông đã lùa vào mùa xuân hồn nhiên của thằng Côn. Mà nó không biết. Mà chẳng ai biết.

- Côn này, Tết này có về quê không?
- Không.
- À, con Thúy mới cãi nhau với con Ngọc.
- Kệ nó.
- Tối nay tới nhà tao ăn ngô rang trộn mật nhé?
- Bỏ tao không cho đi. Tao sợ linh Nhật.

Luyến cúi kính :

— Kệ bu Nhật, mày cứ Nhật Nhật mãi. Nhật ăn thua gì tới mình. Ngày nào tao chả gặp Nhật, nó vẫn vẫy tay chào tao, ông đếch sợ Nhật.

Côn hích Luyến :

— Thôi, tao về đây.

Côn đá Luyến một cái rồi bỏ chạy. Vua súng cao su móc súng ra bắn. Nhưng nó không cố tình bắn trúng Côn. Viên đạn đất nung trúng cột đèn, vỡ tan. Côn quay lại, lè lưỡi chế Luyến rồi vù mất.

## mười một

- Tư tử trình làng, ngũ tử cướp cái, hồ?
- Không, tư tử làm lấy mà ăn.
- Tám đen ăn kết tám đỏ ăn phu đấy nhé!
- Ừ.
- Cẩm trượng sĩ tượng đi đầu.
- Mỗi quân mấy đẹt đây?

- Hai.
- Đẹt ở đâu?
- Ở mũi.
- Rồi, bắt cái đi.
- Tượng. Tam tượng, cái Côn.

Luyến chia bài. Tết nhất không còn ai giận nhau nữa. Mùa xuân là mùa sum họp, đoàn tụ. Thúy đã theo mẹ đến nhà Côn chúc tết gia đình nó. Bác Thụy mừng tuổi Côn mười đồng. Và Thúy mừng tuổi nó một nụ cười. Nụ cười làm thân của Thúy khiến Côn nóng bừng tai dù đầu xuân vẫn còn lạnh lắm. Mùa đông không chịu đi. Nó nằm ăn vạ mùa xuân. Mong một tết thiếu mưa bụi rây trong không gian. Mà chỉ có những hạt mưa hắt vào mặt giá buốt. Chưa biết tháng mấy mùa đông mới biến mất. Cả ở hồ Phúc Khánh đã chết cồng, nổi lênh bênh. Nhưng Côn chẳng thấy lạnh từ lúc Thúy nhìn nó, mỉm cười. Mùa xuân chắc ấm áp với riêng thằng Côn. Côn tháo cái lồng chim cu gáy « mừng tuổi » Thúy. Con bé vui vẻ nhận ngay. Thế là Côn quên phát xít Nhật, quên chuyện giang hồ Hà Nội. Sự hồn nhiên vừa bỏ nó đi

được một quãng, lại trở về cùng nó, cùng mùa xuân của đất trời. Côn rủ Luyến tới nhà Thúy chơi tam cúc. Cả Ngọc nữa, bàn tam cúc đủ bốn chân.

— Cái Côn, gọi đi chứ!

Thúy dục. Con nhà Côn liếc bài Thúy. Nó ngồi cạnh Thúy, lại khéo giả vờ nên nó biết rõ bài của Thúy. Côn rút ra một cây bài, đặt xuống chiếu :

— Một cây.

Cả làng cùng rút một trong tám cây bài úp mặt có vẽ hình xuống chiếu. Côn lật cây bài lên :

— Linh khố đen!

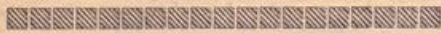
Linh khố đen là tốt đen. Tam cúc gồm ba mươi hai quân bài giấy cứng. Mười sáu quân đen, mười sáu quân đỏ. Tướng ông chỉ huy mười sáu quân đỏ : đôi sĩ điều, đôi tượng điều, đôi xe điều, đôi pháo điều, đôi mã điều và năm tên tốt điều. Tướng bà chỉ huy mười sáu quân đen : đôi sĩ thâm, đôi tượng thâm, đôi xe thâm, đôi pháo thâm, đôi mã thâm và năm tên tốt thâm. (kỳ sau tiếp)





# Quê nhà yêu dấu

## NHẬT TIẾN



### KỶ MƯỜI HAI

- Đi đâu?
- Đi theo bố tôi chờ đi đâu.
- Mày biết mặt bố mày không?
- Ngày xưa biết, nhưng bây giờ quên rồi. Hồi đó tôi còn nhỏ quá mà...
- Nhưng mày vẫn thương bố mày chứ?
- Thương chờ sao không. Hỏi cái gì mà kỳ cục không?
- Ngộ lẽ bố mày về bán bỏ mẹ mày thì mày còn thương không?
- Không bao giờ bố tôi làm như thế cả.
- Chèn ơi! Làm sao lại không được nhỉ. Này nhé, bố mày theo Mặt trận mà dựng mày lại Quốc gia. Ui! Chỉ nội cái đó tao đã thấy toé lửa ra rồi.

Thằng bé bị dồn vào những câu hỏi khó giải đáp nên khó chịu, vung vẩy bỏ đi. Nó nghe thấy ở tiếng sau có tiếng cười ròn rã đầy vẻ chế giễu. Tiếng cười vỡ ra như thành từng mảnh vụn đâm chĩa vào tâm hồn của nó làm nó bực bội. Sự bực bội không biết trút lên đầu ai, nó quay ra hành hạ mẹ nó bằng những câu hỏi hằn học:

— Tại sao má lại làm như vậy?

Chị Huấn nhìn con ngơ ngác:

— Má làm cái gì?

— Má lấy dựng Bằng đó!

Chị Huấn lặng người đi, nhưng cố giữ vẻ thản nhiên:

— Ủ, thì đã làm sao?

— Dựng ấy là linh Quốc Gia!

Chị Huấn cố mỉm cười gượng gạo nhưng lòng chị đã đau nhói lên vì những cảm giác chua xót:

— Còn ba mày ngày xưa thi Giải Phóng phải không? Mày thắc mắc cái đó làm gì, có lợi ích gì đâu?

— Ngộ mai mốt ba về thì má tính sao?

— Không bao giờ ba về nữa cả. Ba mày đã bỏ rơi hoàn toàn mày với má rồi.

— Sao má biết?

Chị Huấn thở dài nảo nuốt:

— Ba mày đi từ hồi mày mới lên hai. Năm nay mày đã lớn bằng chừng đó mà không có tin tức gì, như vậy có phải ba mày nếu không mất thì cũng bỏ rơi rồi không?

Ngừng một lát, chị Huấn nói tiếp:

— Nhưng thôi, mày còn nhỏ thắc mắc đến chuyện người lớn làm chi...

— Tại người ta cứ hỏi.

— Ai hỏi?

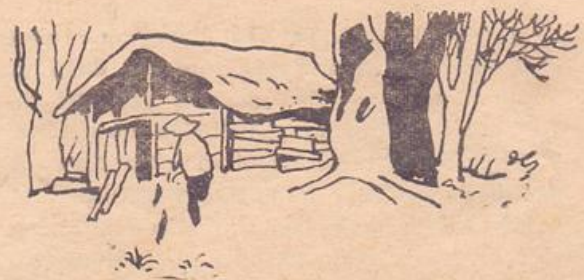
— Thiếu gì người!

— Hỏi cái gì?

— Hỏi bao giờ ba về? Hỏi nếu ba về thì má tính sao?

— Tao chẳng tính sao hết đó. Mà điều việc tao, tao lo, không can gì đến lũ nit nhỏ như mày, nghe chưa!

Thằng bé nín thinh không trả lời, mặt nó càng đanh lại thêm. Chị Huấn liền kéo nó lại gần, vuốt ve lên mái tóc mềm như tơ của nó. Sau những phút ngập ngừng, chị bỗng cất tiếng hỏi:



— Mai mốt rồi có em bé nữa, mày có yêu em không?

Thằng bé trở mặt ra nhìn mẹ. Nó không thể đoán trước được những gì sẽ xảy ra, nhưng đối với nó thì đây không phải là một tin mừng gì. Nó có cảm tưởng như thêm một đứa bé ra đời, là sự liên hệ giữa nó với mẹ nó lại tăng thêm một khoảng ngăn cách, cũng như dựng Bằng đã là nguyên nhân khởi đầu cho sự ngăn cách ấy. Thấy nó không đáp, khuôn mặt lầm lì, đăm chiêu, thái độ hờ hững lạnh nhạt, chị Huấn bỗng ứa nước mắt. Chị cũng cảm thấy hổ ngẹn



cách giữa chị và nó đang bắt đầu lan dần, và chị không còn thực sự nắm giữ được nó như ngày nào hai mẹ con lủi thủi đi chợ, về chợ xoắn xuýt lấy nhau như hình với bóng.

Quả nhiên đến ngày chị sinh nở được một đứa con gái đầu tiên, thì thằng On đã hoàn toàn xa lánh hẳn với chị. Nó đi, về như một cái bóng chập chờn, cơm không bao giờ ăn đúng bữa, chỗ ngủ không bao giờ nó ghé lưng vào, mà thường thường nó lang thang, la cà hết chỗ này đến chỗ khác, có khi không về nhà, cũng có khi nó ngủ ở ngoài hiên, góc bếp, hay đầu hè để khỏi phải liên hệ đến mọi người.

Tình trạng ấy là do chính nó tạo ra, chứ không phải lỗi ở Bằng. Gã đàn ông, trái lại, đã cố gắng tìm cách dàn xếp, làm thân với nó, chẳng phải vì nó, mà vì mẹ nó. Bởi vì nhiều đêm chị Huấn khóc thút thít ướt đầm cả mặt gối. Chị trách Bằng không ngó ngàng gì đến thằng bé và hối thúc Bằng thân thiện với nó hơn. Nhiều hôm, biết có kẻ xúi dục thằng On để chia rẽ nó với gia đình, chị ra ngõ chửi um lên. Còn Bằng vì cố làm vừa lòng vợ nên cũng xách súng ra lên «cu-lát» rầm rộ dọa bắn bỏ những đứa độc mồm. Nhưng thực ra trong thâm tâm của gã cũng đã bắt đầu bực bội về thái độ đáng ghét của thằng bé. Gã thấy hạnh phúc của gia đình chính vì nó mà sút giảm, mặc dầu suốt từ buổi đầu gã đã có thiện chí tối đa.

Có nhiều hôm hai đượng cháu dẫn nhau men theo đường làng ra quốc lộ để đón chị Huấn tan buổi chợ, xuống xe lam trở về. Trong lúc chờ đợi, Bằng kéo thằng On ngồi xuống bờ cỏ, phóng tầm mắt nhìn về phía cánh đồng xa. Đồng quê im lìm trong ánh nắng ủa nhạt buổi chiều. Không gian lồng lộng hơi gió đưa những cụm mây trắng bay lơ lửng trên bầu trời trong vắt một màu xanh. Những thửa ruộng láng nước trải dài đến cuối tầm mắt. Xa hơn nữa là những dãy núi chập chùng nối đuôi nhau chạy thành một vòng cung mang màu lam thẫm. Mặt khu Lê-Hồng-Phong nằm ở nơi xa đó, có thể đang có sự hiện diện của ba thằng On, và biết bao nhiêu người thân yêu của những gia đình khác. Không gian thật gang tấc nhưng cách trở thật nghìn trùng. On ước ao mình chấp được đôi cánh để bay lên trời cao. Để đến bất cứ nơi nào nó muốn đến. Để gặp bất cứ một ai mà nó muốn gặp. Niềm ước mơ của nó tuy cao xa, nhưng nghĩ cho cùng, đâu có viễn vông. Ngày xưa, hồi quê nhà yêu dấu chưa có tiếng súng, thì khắp giải non sông gấm vóc này có nơi nào mà dấu chân mọi người lại không có thể đặt tới được. Đường rộng thênh thang. Đi đến đâu cũng chỉ gặp toàn nụ cười, ánh mắt hân hoan chào đón. Giữa đêm trăng, có thể trải chiếu ra giữa đồng đếm từng ngôi sao sáng, chờ đón từng vệt trắng xóa của những vì sao đôi ngôi bay qua bầu trời, và cuối cùng có thể ngủ thiếp ngay trên bồn cỏ thơm mùa lúa chín mà không phải thắc mắc hay băn khoăn. Ngoảnh lại quá khứ đồng quê thanh bình như đã lủi vào mộng tưởng. Những ước ao dù nhỏ bé nhất của ngày xưa, bây giờ cũng đã trở thành những ước ao không thể thực hiện, không

biết bao giờ mới có thể thực hiện được. Cũng như con Hương, ước ao đôi chân của nó chỉ cần nhanh nhẹn được như đôi chân của những con gà con bé bỏng, Hạnh ước ao được về bắt bướm trong đồng nội, Thu ước ao mái trường làng không còn rêu phủ và rộn rã tiếng cười trong những giờ tan học, và bà mẹ anh Hiếu cũng chỉ ước ao được nấu cho con mình một bữa cơm nóng hôi, công khai đơm cho nó từng bát dầy tú hụ, tiếp cho nó từng miếng đậu om tương mà không phải lén lút, không phải dấu diếm, cũng không phải kiên trì chống chọi lại với những đàn kiến tinh quái trên các cành cây trong đầm tròn.

Ngần ấy điều mong ước sao mà đơn sơ, giản dị đến thế. Đôi chân nào không nhanh nhẹn, đồng nội nào không có bướm rục rờ bay nhớn nhớn, trường học nào mà không rộn rã tiếng cười và bà mẹ nào chẳng có quyền thôi cho con một bữa cơm dưới bàn tay ánh mắt triu mến của mình.

Vậy mà những điều nhỏ bé ấy đã trở thành những ý nghĩ chỉ tồn tại trong giấc mơ. Ôi, giấc mơ của người Việt Nam đau khổ sao mà bình thường, ước vọng sao mà nhỏ bé đến vậy mà vẫn chưa thấy hy vọng thực hiện. Đêm đêm tiếng súng vẫn vọng về át tiếng chó sủa, tiếng bom dầy rền rĩ trong bầu trời rung chuyển đến từng đọt lá, từng kẽ vách, và ở chính chỗ đó, nơi hứng chịu những tai họa trút



xuống từ trên đầu đã có bao nhiêu sự sống bị chôn vùi, bao nhiêu thân hình bị tàn phế, bao nhiêu người vợ góa chồng, bao nhiêu đứa con mồ côi cha, và một năm lại có thêm bao nhiêu gia đình phải cúng giỗ. Những câu hỏi đó không phải chỉ được đặt ra trong một đêm, một tuần, hay một tháng, nhưng thực ra nó đã kéo dài, quá lâu, quá quen thuộc đến độ trở thành những ám ảnh trong đêm đen. Và tuổi thơ Việt Nam quả thực là tuổi thơ thiệt thòi nhất, đôn đau nhất, tủi nhục nhất không một xứ sở nào có thể đưa ra được những hình ảnh xót xa hơn. Nhiều người trong chúng ta muốn nhắm mắt ngoảnh đi. Muốn chọn lựa thái độ của con ngựa rúc đầu vào bụi tre khi đánh hơi thấy mùi mẫn hổ, hay của con lạc đà vùi đầu trong cát nóng mỗi khi thấy hiềm nguy.

(kỳ sau tiếp)



— Khôi không tạo ra có một mình được à ?

— Tưởng tượng bây giờ nên để dành quyền cho con gái.

— Thế con trai làm gì ?

— Chờ.

— Khôi muốn tôi hứa hẹn với Khôi điều gì bây giờ.

— Chị hẹn chứ đừng hứa.

— Khôi sẽ hát cho tôi nghe một lần bài hát của Khôi khi Khôi viết xong nhé.

— Nhưng... nếu tôi không viết được ?

Thì Khôi hãy đến cho tôi hay là Khôi không viết được.

Tại sao lại những bài hát ?

— Chỉ là cái cớ mà Khôi muốn tôi nói với Khôi thôi mà.

— Có lẽ sẽ khó khăn. Kỳ nghỉ hè này đã là cơ hội tốt nhất nhưng chúng ta đã chẳng làm nên trò trống gì.

— Bởi vì tôi chưa muốn gây ra một chuyện nào cả.

— Trở lại Sài Gòn sẽ chẳng còn dịp nào tôi được ngồi với Thục thế này nữa.

— Bây giờ Khôi gọi tôi bằng tên trống không thế à ?

— Tôi còn muốn đổi cách gọi chị một lần nữa.

— Khôi có thể gọi tôi bằng bất cứ cái gì Khôi muốn. Nhưng tôi không thay đổi nhanh chóng.

— Sao chị khó khăn quá thế ?

— Khôi không cho là cần hả ?

Chúng tôi nói chuyện với nhau, ném trả những lời đối đáp, và một lát sau tôi cảm thấy choáng váng, hình như tâm não tôi trùng hẳn xuống, trôi trong sự loãng nhạt, buồn bã, tách nước lạnh ngắt trong tay, tôi cầm lên nhưng không uống tôi cũng chẳng muốn đổi một tách nước mới làm gì, đem xuống tự bao giờ, sao đã lấp lánh sáng trên cao, tiếng sóng nước vỗ dưới hồ trở thành nhịp đưa đẩy, tách nước muốn rớt khỏi tay, tôi đặt trở lại vào trong chiếc đĩa nhỏ, ánh trắng gợn lên trên mặt vàng của tách trà. tất cả cái ấm lạnh của cao nguyên lấm đẫm trong những đám sương gió cuốn bay lướt thướt. đem trên những rừng thông bắt đầu đen sẫm lại, tiếng reo xào xạc thổi tới

từng hồi, lẫn với tiếng chuông đồ làm rung cả ngực (hồi chuông giống như ngày tôi đặt chân xuống Đà Lạt) những tiếng chuông bây giờ đã vương vất nổi nhớ nhưng, tiếng chuông đã chứa trong nó một quá khứ ngẩn ngủ, những tiếng chuông có lẽ sẽ có lúc tôi nhớ lại một ngày nào đó khi trở về Sài Gòn.

Khôi bảo :

— Chị muốn về ăn cơm nhà hay ăn tiệm ?

Tôi nói :

— Tùy Khôi.

Đi trong đêm ở Đà Lạt là đi trong những hơi thở của núi rừng. Những cây anh đào vươn những cành trơ trụi trong đám sương, mùa hoa còn lâu lắm mới tới. Chúng tôi leo dốc lên phía chợ và vào một



tiệm ăn. Khôi chiều chuộng tôi trong bữa ăn đó. Trong căn phòng kín, nhìn sâu qua những tấm kính chắn, bên ngoài trời đen thấp thoáng ánh đèn vàng rọi trên những vỉa hè sạch sẽ, gió reo trên các mặt kính mỗi lúc một nhiều hơn. trời lạnh cóng, những lá sà lách và cà chua trên đĩa ăn thơm và chua vị dấm ăn lạnh miệng. Quán vắng người, chỉ loáng một vài thực khách ngoại quốc, một người đàn bà tóc vàng ngồi hút thuốc lá và nói chuyện luôn miệng với người đàn ông ngồi chung bàn, tôi đoán chừng họ là những người Pháp không phải Mỹ

Giữa bữa ăn, chúng tôi trông thấy Lãm đi qua ngoài cửa kính. Lãm giơ tay vẫy chúng tôi trước khi đi khuất.

Tôi bảo Khôi :

— Chúng mình bỏ cơm ở nhà hoài chú Quyên la chết.

Khôi nói :

— Không đâu. Ông ấy đã quen với lối sống ấy quá rồi.

Tôi ngó Khôi và thấy hắn trở lại vẻ lầm lì cũ. Hai mắt Khôi cúi nhìn trông đĩa thức ăn làm cho cả cái quàng như trứng thêm xuống.

Tôi nói :

— Cứ kể làm những người khách lạ trong một thành phố cũng thích.

Khôi hỏi tôi :

— Chị uống trà nữa không ?

— Tôi bắt đầu xót ruột vì trà của Khôi rồi.

Tuy nhiên chúng tôi cũng vẫn kêu mỗi người một tách trà nóng. Khôi pha đường, vắt chanh vào trà cho tôi.

Tôi hỏi Khôi :

— Tại sao trong bài hát thứ nhất của Khôi, Khôi đã nói đến người chết ?

Khôi nhìn tôi, hai mắt hắn đắm đắm nhưng làm tôi sợ. Nhôi nói :

— Thôi sửa soạn đi về không sắp tới giờ giờ nghiêm rồi.

Chúng tôi ra khỏi quán, đường phố đã vắng. Chỉ còn loáng thoáng những người dọn hàng ở chợ về muộn, một vài người ngoại quốc và những cặp trai gái cũng đang trên đường trở về nhà đi dưới các lối đi ở phía xa. Chúng tôi cũng đi bộ trở về nhà.

Gió kéo lướt trên các lối đi thổi vào chân, mặt hồ lúc ấy trông lao xao những đợt sóng vàng chiếu ánh trắng, và sương mù phủ kín trên những cảnh thông nhìn thấy ngang tầm mắt ở dưới cuối dốc.

#### 4

Những ngày nghỉ học của chúng tôi như thế là sắp chấm dứt. Đà Lạt nhỏ bé (thor mộng) nhưng cũng chẳng làm mới thêm những ngày sau cùng của chúng tôi.

(còn một kỳ chót)



## PHẠM LÊ PHAN



## LÊN LỚP

Trong đời học sinh, tôi đã nhiều lần được dự những buổi lễ khai trường, nhưng chưa lần nào tôi sung sướng bằng năm được lên lớp Nhì dưới.

Trường Hà Trung của chúng tôi xây trên một khu đất rộng trước Phủ đường, chia làm hai dãy quay mặt lại với nhau, mỗi dãy ba lớp, cách nhau một khoảng sân cỏ khá rộng. Con đường thấp nhỏ vào Phủ cắt đôi khoảng sân làm hai nửa bằng nhau, hai bên đường phượng vĩ thẳng hàng. Chính con đường vào Phủ này đã chia ngăn ba lớp Đồng Ấu, Dự Bị, Sơ Đẳng với ba lớp Nhì dưới, Nhì trên và lớp Nhất.

Khi còn học lớp dưới, hàng ngày tôi thường nhìn lên dãy nhà của ba lớp trên bằng đôi mắt thèm muốn, thần phục — hai dãy nhà bằng nhau mà nhìn qua hàng phượng và mặt đường thấp, thấy như cao hơn, có lẽ vì mấy anh lớp Nhì, lớp Nhất lớn hơn, học giỏi hơn — Trên đó có trống treo ở một đầu hành lang; có cột cờ; có vườn hoa đẹp ở hai chái và phía sau. Mỗi buổi sáng, lũ học trò nhỏ ba lớp dưới chỉ được phép xếp hàng vượt qua đường lên chào cờ, chào cờ xong lại xếp hàng trở về vào lớp. Ông Thanh Tra lâu lâu đến một lần cũng thăm các

lớp trên đó trước. Bác sĩ đến khám sức khoẻ cũng đặt bàn thuốc làm việc trên đó, bọn học sinh lớp nhỏ phải xếp hàng đi lên, cởi quần áo để bác sĩ khám. Học trò đông, bác sĩ làm việc vội nên đôi khi đặng tri: vừa đưa tay sờ cu, sờ đít thẳng này xong lại vành mắt đưa khác, hoặc bắt đưa đi sau há miệng rồi thò tay rà hai hàm răng, xem có chiếc nào lung lay không?

Đôi lần được các anh rủ lên chơi, tôi cứ phải lấm lét nhìn quanh sợ hãi và niu tay bắt phải dẫn mới dám đi. Những lần như thế, tôi cảm thấy lạc lõng, xa lạ lẫn vui sướng bằng quơ: bao giờ tôi được tự do sờ vào mặt trống kia, được chạy đùa dài theo dãy hành lang « người lớn »; bao giờ tôi được ra vườn sau xem hoa dong, hoa cúc của các anh ấy? Bao giờ tôi được đứng làm hàng rào danh dự, hoặc được đề cử kéo cờ vào mỗi buổi sáng? Dãy nhà ba lớp trên đối với tôi mang một hấp lực kỳ diệu, nhưng tôi chỉ dám đứng xa mà mơ ước, chưa bao dám băng qua con đường nhỏ một mình để lên tìm ổ gà hoặc tìm hạt phượng trên đó. Có lẽ các anh chị lớp trên chẳng bao giờ thêm chơi trò chơi gà cỏ, hoặc nhả nhả hạt phượng già bù ngậy trong răng. Nếu tôi được lên đó... nếu tôi được lên đó... tôi sẽ... tôi sẽ và... tôi sẽ...

Thế mà tôi được lên lớp Nhì dưới thật!

Buổi sáng hôm khai trường, sau lễ chào cờ long trọng với sự hiện diện của quan Phủ, một số phụ huynh học sinh tên tuổi, ông Đốc Quế thay mặt giáo viên đọc « đit cua » cảm ơn quan khách và khuyến nhủ học sinh « phải chăm chỉ học hành để khỏi phụ lòng cha mẹ và thầy giáo. » Một đại diện học sinh — anh này đứng nhất lớp nhì trên, năm nay chắc chắn được lên « cua suýt » — bày tỏ cảm tưởng đối với thầy, bạn và hứa sẽ cố gắng học hành.

Chúng tôi lại xếp hàng về lớp Sơ Đẳng rồi giải tán ngoài sân, chờ thầy Đạt lên văn phòng lấy sổ sách gọi tên những đứa được lên lớp — Thế là thoát được một ngày không phải đứng lên chào Thống Chế Pétain. Thời gian chờ đợi hồi hộp quá, đứa nào cũng bồn thần, lo lắng, những trò chơi quỷ quái không được bày ra trong lúc này. Nhưng đứa nào đã đậu Sơ Học Yếu Lực rồi, hoặc được xếp hạng cao trong lớp còn đỡ khổ, riêng thằng Hoàn và tôi lo lắng hơn cả, vì đã học dốt, đội đit, đội sổ cả năm, lại không đậu nổi cái bằng Sơ Học Yếu Lực, chẳng hiểu có lên lớp nổi không? Không may mà « đúp » một năm nữa ở cái lớp Sơ Đẳng này thì chán chết, ngồi học lại chương trình với mấy đứa con nít ngơ ngáo lớp Dự Bị mới lên thì còn ra trò gì nữa! Chúng tôi như ở biên giới của người lớn và trẻ con, biên giới ấy là con đường vào Phủ với hai hàng cỏ may lra thưa kia.

Thằng Hoàn bàn với tôi:



— Nếu phải ở lại lớp này, tao với mày sẽ là ma cũ, đũa nào làm bộ làm tịch, lên mặt, tụi mình đánh nó, chiếm chức « quán quân » luôn!

Cảm thấy hành động liều lĩnh, cổ cùng đó cũng hay hay, tôi tán đồng:

— Mấy thằng oắt lớp Dự Bị thì làm sao đánh lại tụi mình. Tao thấy không ưa nổi đũa nào cả! Phải làm quán quân chứ.

Giữa lúc hai đũa đang bàn tán sôi nổi về kế hoạch bắt nạt tụi lớp dưới mới lên, thầy Đạt cầm sổ sách về, chúng tôi rẽ ra nhường lối cho thầy lên thêm:

— Các con đứng dõn lại đây, thầy gọi tên lên lớp. Thầy rất tiếc là có năm con phải ở lại lớp Sơ Đẳng với thầy...

Tôi thoáng nghĩ đến thì thằng Hoàn bật nói:

— Bỏ hũ rồi, những năm đũa thì chắc là phải có tao với mày!

Tôi không muốn nghĩ đến điều ấy, tôi cũng không ham giật giết quán quân ở cái lớp Sơ Đẳng có bức tường hoa lơ loét từng mảng vì đáo bột và rêu xanh đóng bánh dài dưới chân tường.

— Lê văn An, Vũ thị Anh...

Thầy Đạt bắt đầu gọi tên. Cả lớp im phăng phắc những đũa được gọi tên « present » như một tiếng reo hơn hử...

— ...Đặng Hoàn...

— Present!

Thằng quỷ Hoàn ôm chặt lấy tôi, nó run lên vì sung sướng:

— Có tên tao là có tên mày!

Tôi tán thưởng câu nói của nó bằng một cái đá đít. Thằng Hoàn toan bắt chân tôi, nhưng bắt hụt, tôi khoái quá mà không dám cười, chỉ cong người, rùn vai rồi đưa hai tay bịt miệng cười trong họng. Chợt nhớ là mình chưa có tên, tôi ngừng cười, đứng ngay cán tàu, ngửa mặt há mồm, ngóng thầy Đạt, bỗng dưng tôi thấy thầy già đi, cặp kính cận nặng trĩu trên sống mũi.

Tính theo A,B,C thì tên tôi mãi gần cuối danh sách, nhưng may là cũng có tên. Khi nghe gọi, tôi giật mình, có lẽ tôi « present » to hơn hết mọi đũa! Tim tôi thót lại rồi vỡ ra sung sướng. Thằng Hoàn trả thù đá đít tôi một phát, nhưng không đau. Hai đũa tôi ôm lấy nhau, nhảy cõn lên như giã giò!

— Là la là là... là la là là...

Trời ơi, tôi sẽ được lên lớp Nhi dưới thật sao? Tôi sẽ vượt qua con đường Phủ với hai hàng cỏ may lưa thưa kia để lên dãy trên, dãy của người lớn, có cột cờ, có trống treo ở một đầu hành lang, có sân

trước nhiều sỏi, vườn sau đầy hoa đẹp. Bỏ lại dãy bên này với lũ oắt tí, tối ngày đánh bi đánh đáo, nhảy dây và rượt đuổi nhau như quỷ sứ! Bỏ lại thầy Lý dạy lớp Đồng Ấu, béo trắng, chuyên môn mặc quần soọc áo sơ-mi-dét, cho mấy đũa con gái nhiều điểm hơn con trai, vì chúng nó thường nhờ râu cho thầy trong giờ ra chơi; thầy Đạt dạy lớp Dự Bị dong dỏng cao, suốt ngày không nói một tiếng thừa, không cười với học trò; còn thầy Đạt mang kính trắng dạy lớp Sơ Đẳng tuy vui vẻ, xuề xòa, nhưng tôi phải tiến chữ, ở lại với bờ tường sứt, với những mảng rêu xanh mãi, chán ngấy!

Tôi sẽ lên dãy trên có văn phòng, có ông Đốc dạy lớp Nhi trên; thầy Tấn giỏi nhất trường dạy lớp Nhất và thầy Khuê mới đổi về dạy lớp Nhi dưới, lớp tôi sẽ được học — chúng nó đồn thầy Khuê ác lắm, dữ đòn lắm — nhưng không sao, học trò lớn thì thầy phải dạy dỗ cẩn thận chứ, vài năm nữa người ta còn thi « primaire » cơ mà! Anh tôi đậu có cái bằng Yếu Lực mà còn khao cả làng, cả họ, tôi mà đậu bằng primaire thì... phải biết!



Gọi tên xong, thầy Đạt bảo chúng tôi:

— Các con xếp hàng lại, thầy dẫn lên lớp Nhi dưới.

Thằng Hoàn nắm tay tôi, liu riu theo tụi nó xếp hàng đôi. Thầy Đạt quay lại nói với mấy đũa « đúp »:

— Các con vào lớp chờ thầy.

Vừa sải bước theo thầy, tôi và Hoàn vừa nhìn lại, năm đũa « đúp » nấp sau tường hoa, nhìn theo chúng tôi. Những bước chân như bay bỗng chợt nặng chìm, lưu luyến. Tôi thoáng thấy con Duyên khóc đôi mắt long lanh đỏ hoe. Thằng Hoàn nói ngậm ngùi:

— Thương hại tụi nó quá mày nhỉ?

PHẠM LÊ PHAN





## anh thợ hàn và con ma

RALPH STEELE BOGGS & MARY GOULD

DOÃN QUỐC SỸ dịch

Trên cánh đồng phẳng mênh mông không xa thị trấn Toledo là mấy, xưa có một tòa lâu đài cổ kính màu xám. Trước khi truyện này xảy ra không ai dám tới ngụ tại lâu đài này bởi đó là lâu đài có ma. Người quanh vùng thuật lại đêm đêm vẫn nghe có tiếng rên rỉ khóc than vẳng qua các phòng rộng mênh mông và vắng ngắt của lâu đài. Đặc biệt hàng năm vào đêm rạng ngày lễ Chư Thánh người ta lại thấy một ánh lửa ma chập chờn khi ẩn khi hiện trên đỉnh lò sưởi giữa một khoảng trời tối đen quanh lâu đài.

Đã có nhiều thầy phù thủy cao tay, nhiều tay giang hồ cự phách tới đó mạo hiểm trừ tà, nhưng qua đêm, tới sớm hôm sau người ta đều thấy họ ngồi chết bó gối trước lò sưởi trống rỗng.

Tới ngày kia vào hạ tuần tháng mười có một anh thợ hàn trẻ tuổi và vui tính tên Esteban tới làng (làng này ở gần sát tòa lâu đài có ma). Trong khi anh chàng ngồi hàn nôi, hàn chảo ở một góc chợ làng thì đám phụ nữ làng kể cho anh nghe về chuyện chiếc lâu đài ma. Và mai đã là ngày lễ Chư Thánh, đám phụ nữ bảo nếu anh có thể nán đợi được tới lúc hoàng hôn anh có thể trông thấy cảnh sơn tóc gáy ánh sáng ma hiu hắt chập chờn trên đỉnh ống khói lò sưởi. Nếu anh táo bạo hơn, anh có thể tiến gần lâu đài thêm chút nữa để nghe tiếng khóc tí tê buồn thảm của con ma thoát ra từ những căn phòng vắng của lâu đài.

Nghe xong Esteban bèn lên giọng : « Nếu tôi táo bạo hơn ư ? Nay tôi nói thật cho các bà các cô hay tôi Esteban, có sợ gì ráo chợ, mà hay người cũng rủa ! Đêm nay tôi sẽ đến ngủ tại lâu đài đó làm bạn qua đêm với con ma đó cho mà xem. »

Đám phụ nữ trở mắt nhìn anh. Anh có biết chẳng nếu anh đuổi được con ma, chủ nhân tòa lâu đài sẽ thưởng anh một ngàn đồng tiền vàng. Ông vẫn hứa như vậy.

Esteban chặc lưỡi và phát biểu nếu quả thế thì nhất định chiều này vào lúc hoàng hôn anh sẽ tới lâu đài, cố sức đuổi con ma đi. Nhưng anh thú thật tình vốn thích trò nấu nướng nhậu nhẹt bên bếp than hồng, vậy anh cần một bó củi lớn, một khoanh thịt ba rọi sấy một tí trứng tươi, một bình rượu vang tốt và một chiếc chảo. Đám phụ nữ hí hửng cung cấp những thứ đó cho anh. Thế là vào lúc trời chiều bằng lăng anh y ược chất tất cả những vật dụng đó lên lưng lừa rồi tiến tới

tòa lâu đài ma. Tất nhiên vào giờ đó không ai dám tiến anh quá sâu vào con đường hiu hắt dẫn tới lâu đài.

Trời tối đen như mực, gió thổi buốt căm căm lại lất phất mưa phùn Esteban tháo yên và thả cho lừa đi rong trông khoáng sản vắng lặng mà gặm lấy ít cỏ còi, rồi hi hục khuan củi cùng các thức ăn vào gian tiền đình rộng thênh thang. Nơi đây tối còn hơn hũ nút. Đàn dơi thấy động bay toát loạn, cánh mềm quệt vào mặt Esteban. Không khí lạnh lẽo, sức nực mùi ẩm mốc. Cũng chẳng lâu la gì cho lắm Esteban đã xếp xong củi vào một góc và nhóm được ngọn lửa ấm lên. Anh chàng xoa tay hỉ hả nhìn ngọn lửa vừa đỏ rực vừa vàng lộng bốc cao trong lò, rồi thu xếp một chỗ ngồi trên cao thật vững chãi, thật thoải mái ngay bên lò lửa. « Đó là cách an tọa giúp ta cóc cần cả lạnh lẫn sợ, » anh chàng tự nhủ như vậy.

Rất thận trọng anh thái một lát thịt sấy cho vào chảo đặt lên lửa. Tiếng mỡ xèo nghe thật vui tai, mùi mỡ thơm phức bốc lên thật quyến rũ.

Nhưng Esteban chỉ vừa mới nhắc bình rượu lên nhấp được một ngụm lớn thứ vang hảo hạng, thì tự trên đỉnh lò sưởi vẳng xuống tiếng rên ảo não : « Ối chao ôi ! Ối chao ôi ! »

Esteban nuốt ực ngụm rượu, cần thận đặt bình xuống ngay bên và nói :

— Nếu định chào nhau mà ông bạn chào theo kiểu ấy thì nghe thật chẳng vui tai tí nào.





Đoạn Esteban lật miếng thịt sấy trong chảo cho chín đều cả hai bên rồi nói tiếp :

— Tuy nhiên với một anh đã quen nghe tiếng lửa kêu be be của mình như tôi thì rồi nghe thứ tiếng gì khác cũng cứ là được đi.

Tiếng kêu rên vẳng xuống như đáp lời Esteban :

« *Ồi giời ôi ! Ổi giời ôi !* »

Esteban gấp miếng thịt sấy ra đặt trên một miếng giấy nâu cho thấm hết mỡ rồi nhẹ nhàng đập một quả trứng vào chảo, nhẹ nhàng nâng quai soong lên nghiêng bên này một chút, nghiêng bên kia một chút, vừa để lòng trắng trứng rán nâu đều và giữ cho lòng đỏ được mềm. Tiếng kêu lại vẳng xuống nhưng lần này lớn hơn, được vẻ kinh hoàng :

« *Trông đây, ta rơi xuống này !* »

Esteban gạt đầu đáp :

— Được lắm, ông bạn cứ rơi, nhưng đừng có rơi vào chảo trứng !

Tức thì « xầm » một tiếng, và kia một cẳng chân tự trên cao rớt xuống, một cẳng chân đàn ông khá lực lưỡng mặc một nửa chiếc quần may bằng thứ vải nâu to sợi có sọc nổi.

Esteban thường thức quả trứng rán, nhai tốp tốp miếng thịt ba chỉ sấy và ngửa cổ ực một ngụm vang. Tiếng gió hú rừng rợn quanh lâu đài, tiếng mưa tấp mạnh trên các cửa sổ

« *Trông đây, ta tại rơi xuống !* » tiếng kêu lần này sắc gọn.

Lại một tiếng « xầm », một chiếc chân nữa rơi xuống, như chiếc trước.

Esteban gạt chiếc chân này ra xa khỏi lò lửa một chút rồi cho thêm củi vào. Anh chàng đặt chảo lên lửa cho nóng mỡ rồi đập quả trứng thứ hai.

« *Coi chừng, ta lại rơi xuống đây !* » Lần này là tiếng gầm chứ không còn là tiếng kêu nữa.

Esteban đáp lời con ma bằng giọng rất vui vẻ :

— Đồng ý, nhưng nhớ rơi xa xa một tí, bồ. Đừng làm đồ trứng của nhau nghe !

Một tiếng « rầm » kinh khủng hơn những tiếng trước nhiều. Cả một thân người rơi xuống nằm

chèn ềnh khoảng sát lò sưởi. Thân hình mặc một áo lót mình màu xanh, áo ngoài may bằng thứ vải thô có sọc màu nâu.

Esteban đương ăn quả trứng thứ ba với miếng thịt ba rọi cuối cùng chín nóng thì tiếng kêu lại vang lên. Một cánh tay rơi xuống kể đến cánh tay thứ hai.

Esteban cho thêm thịt ướp vào chảo, đặt chảo lên lửa và nghĩ thầm « Bây giờ chỉ còn thiếu cái đầu. Thực tình mình cũng muốn xem cái đầu của cu cậu ra sao. »

« *TRÔNG ĐÂY ! TA RƠI XUỐNG — RƠI XUỐNG !* » Lần này tiếng gầm như sấm.

Và tự trên cao lò sưởi một chiếc đầu lâu lăn lông lốc xuống.

Chiếc đầu lâu trông cũng khá phương phi. Tóc đen, râu rìa xồm xoàm mọc khá dài, đôi mắt đen thoảng vẻ lo âu và chịu đựng. Thịt ướp trong chảo hãy còn tai tái, chưa chín hẳn, nhưng Esteban cũng nhấc chảo ra khỏi lửa. Anh chàng lần này làm vậy hóa ra hợp thời vì trước mặt anh lúc đó các bộ phận thân thể của con ma đương tự động khấp liền vào nhau thành hình y thể người sống. Người đó — hay bóng ma của y — đứng thẳng trước Esteban. Giá như người khác trước cảnh tượng đó tất phải hoảng hốt đến cháy bỏng tay trong mỡ sôi nhưng Esteban đâu có phải hạng người đó. Anh chàng nói :

— Chào ông bạn ! Làm một quả trứng với thịt sấy, bồ.

— Tôi không cần ăn — con ma đáp — điều tôi cần nói ngay tức khắc là bạn chính là người duy nhất từ xưa tới nay đã chứng kiến cho đến lúc tôi tự khấp lại nguyên hình như thế này. Những người trước chỉ mới được nửa chừng đã chết cứng vì khiếp đảm rồi.

— Đó chỉ vì họ kém, không nghĩ ra cách là nên mang theo lửa và thức nhậu tới.

Đáp vậy rồi Esteban toan quay lại với chiếc chảo rán của mình.

Con ma nói :

— Khoan đã ông bạn. Nếu ông bạn nhận lời giúp tôi một chút, ông bạn sẽ cứu linh hồn tôi và tôi có thể lên Thiên đường. Ngoài sân kia, dưới cây trắc bá có chôn dấu ba

túi tiền, một túi tiền đồng, một túi tiền bạc và một túi tiền vàng. Xưa tôi đã ăn cắp những túi đó của mấy tên trộm rồi mang tới đây chôn dấu. Nhưng vừa chôn xong thì mấy tên trộm đó tới đánh bại, giết và chặt tôi thành từng khúc. Tuy nhiên chúng cũng không tìm ra được những túi tiền chôn dấu. Bây giờ xin ông bạn theo tôi tới đó, đào tiền lên. Túi tiền đồng, xin cúng vào nhà thờ, túi tiền bạc, xin phân phát cho những người nghèo ; còn túi tiền vàng, xin ông bạn giữ lấy. Như vậy là tôi đã chuộc xong tội lỗi để có thể lên Thiên đường.

A nếu chỉ có thế thì Esteban làm được. Anh chàng bèn theo con ma ra sân. Con lửa hoảng lên, kêu be be khi thấy cả hai từ trong ra.

Tới gốc cây trắc bá, con ma bảo Esteban :

— Đào đi ông bạn.

Esteban đáp :

— Chính ông bạn phải đào chứ.

Con ma bèn tự đào lấy. Lát sau đã thấy lộ ba túi tiền, Con ma hỏi :



— Nào giờ đây ông bạn có hứa là sẽ giúp tôi y như lời tôi đã nói không ?

Ông bạn yên chí, tôi hứa mà ! —  
— Esteban đáp.

— Vậy thôi xin ông bạn cởi giúp bộ đồ tôi đang mặc đây.

(xem tiếp trang 34)



# trong ngày khai giảng



## THI

● Bây giờ thi niềm nao nức đã vỡ tan thành những tia nhìn mừng rỡ và thương mến. Bạn bè quần quít bên nhau kể chuyện những ngày hè — thoải mái, lo âu, bận rộn — đủ mọi thứ, mọi điều. Em đứng một mình ở hành lang lớp học nhìn xuống sân trường, nơi gốc me tây già năm trước My vẫn ngồi vói em chờ chuông reo vô lớp chứ tràn ngập những tà áo trắng.

Thế mà đã bốn năm qua rồi nhỉ. Bé con ngơ ngác ngày nào trước cổng trường P.B.C. to lớn oai nghiêm đã lên đệ tam, đã phải chọn ban đề bắt đầu những bước đi cho tương lai, cái tương lai đã ngăn cách, đã chia rời tình bạn thiết tha của bốn năm vui buồn khắng khít. Buổi sáng hôm nay, ở một thành phố xa xôi, dưới một ngôi trường xa lạ, My ơi, nhớ gì đến những ngày qua? Có đi học sớm dành chỗ không My? Hay chỉ như tớ, nghĩa là ngỡ ngàng không tưởng khi đặt chân lên ngưỡng cửa của lớp học mới và đứng lặng sửng sờ. Niềm vui trở thành cơn chim xanh, cất cánh bay rồi. Ngôi bàn nào, chỗ nào cũng thế mà thôi. Khi bên mình không là My dịu dàng, My tinh nghịch, My hay hơn của những ngày thân ái cũ...

Năm ngoái, vì lý do... kỹ thuật, cô đổi My đến ngôi chỗ khác. Và My

đã viết cho em sau một vụ bất hòa nho nhỏ: «Mấy dãy bàn cũng ngăn cách được mấy mí tớ sao Du?» Em đã quất quay tìm cách giải bày, rằng tình thương của hai đứa không ai có thể chia lia huống chi mấy dãy bàn vô tri đó. Chừ xa nhau hằng mấy trăm cây số, chỉ vài lá thư nhớ nhung thăm hỏi làm sao kết chặt lại tình thương bắt đầu mang vết tích bởi đường dài. Có nhớ nhau nhiều lắm mà xa nhau hoài, rồi cũng vơi bớt thân tình, phải thế không My? Thư từ đâu mang theo được hình ảnh rõ ràng của kỷ niệm, nên muôn triệu lời vẫn mĩa mai nhẹ nhàng của My vẫn chẳng làm em đau đớn xót xa bằng một ánh mắt âm thầm, một tiếng kêu trách móc.

Em quay nhìn về phía nhà chơi. Sân khấu những dịp trình diễn văn nghệ — vừa là phòng nhạc — không có gì thay đổi, vẫn những khóa Sol nằm nghiêng bên chiếc «mặt nạ hý trường — lời My nói — và câu «hát hay không bằng hay hát» kể bằng chữ đỏ. Kỷ niệm lại hiện về, đáng My mảnh khảnh vói nụ cười ngộ nghĩnh khi thầy gọi hát bài «P.B.C. hành khúc»: Học sinh mang bộ râu tiến lên đi... Dù đường trường xa vai sánh vai không ngại gì...

Trong dịp hè, đến trường để chờ tin tức về chuyến đi dự trại hè

Đạt, em mới rõ bụi hoa mắc cỡ bị mặt gân phòng nhạc, chỉ riêng My và em biết, đã bị cỏ xanh mọc lên cao che lấp mất rồi. Bây giờ em muốn tưởng tượng một cách thơ ngây, rằng bụi hoa mắc cỡ vì như tình bạn và cỏ xanh là sự cách ngăn. Cách ngăn làm mất dấu bạn bè, nhưng gốc rễ vẫn còn, một ngày trời xanh êm ái, tình bạn sẽ lại vươn lên, thanh cao và đậm thắm. Song nổi ngậm ngùi, ối nổi ngậm ngùi không thể dấu che, sao mãi thăm thì trong trái tim em những ý nghĩ buồn phiền. Thôi xa nhau là mất hết, cỏ xanh đã vĩnh viễn vùi lấp bụi hoa mắc cỡ nhu mì. Ngày tháng trôi qua đứng đưng lạnh nhạt, tìm kiếm đi một niềm vui khác cho trọn vẹn cuộc sống học trò hồn nhiên tinh khiết... Em không thể quên My nên cứ mãi mãi vọng về thành phố đó, nơi My đang sống và tin tưởng ở tương lai. Đừng trách My đã quên đi lời hứa cũ, bởi My phải chọn lựa ước mơ hằng mong mỏi. Còn em. Chẳng bao giờ em quyết định được cho mình một điều chi cả, dấu đó là điều quan trọng nhất, vì quyết định nào của em cũng làm lẫn quá nhiều. Và lại, ba má trông cậy ở em, làm sao có thể khước từ hy vọng nhỏ nhoi đó để cùng My tìm về ý thích riêng tư...



● Dưới kia, học trò đang lũ lượt kéo vào sân trường. Sắp tới giờ vô lớp. Em bước đến chỗ ngồi và thoáng nghe lòng dâng lên nỗi ngậm ngùi mơ hồ như vòm lá me tây ngoài khung cửa đang lao xao qua cơn gió nhẹ. Tạm quên đi nỗi buồn vơ vẩn để hòa mình với ngày khai giảng, buổi học khởi đầu cho chín tháng cặm cụi sắp tới nghe Du. Nghĩ suy nhiều chỉ khiến tâm hồn thêm khô cạn. Hãy miệt mài học tập và tin rằng My sẽ hờ thương hoài...

● ● ●



## ban nhạc mới của ERIC-CLAPTON



### THE BLIND-FAITH

1969 phải chăng là năm của những gì tan rã kết hợp lại để tạo nên những mới lạ. Từ những sự ra đi của David-Crosby ở The Byrds, của Stephen-Stills ở The Buffalo-Springfield, của Graham-Nash ở The Hollies để tạo thành một nhóm mới và bây giờ có thêm Neil-Young ở The Buffalo-Springfield gia nhập để trở thành một tổ hợp danh tiếng « Crosby-Stills-Nash-Young » với thành công đầu tiên là « Murrakesh-Express ». Và sự ra đi của Jimmy-Page ở The Yardbirds đã giúp cho làng nhạc thế giới có thêm một ban nhạc mới, đó là The Led-Zieppelin, tạo nên bởi Jimmy-Page và 3 chàng nhạc sĩ trẻ của làng nhạc Rock ở Anh Quốc, The Led-Zieppelin đã thành công với nhạc phẩm « Good-Times-Bad-Times ». Và cho đến khi ban nhạc danh tiếng « The Cream » tan rã, 1 ban nhạc đã qui tụ được Eric-Clapton ; tay King-Guitar của thế giới. Ginger-Baker : tay trống đứng hàng nhì sau Ringo-Starr của The Beatles ở Anh Quốc và hiện nay đã là vua trống của làng nhạc Mỹ. Và Jack-Bruce : tay Electric-Bass hay nhất của làng nhạc Pop.

Sự tan rã của Cream do sự ra đi của Eric-Clapton và Ginger-Baker để tạo thành một « Supergroup » đó là The Blind-Faith đã kéo theo sự ra đi của Stevie-Winwood ở The Traffic — Stevie-Winwood đã được nguyệt san Jazz-Pop bầu làm « vua » đàn Orgue của thế giới.

Sự thành lập The Blind-Faith bắt nguồn từ sự xích mích về tài nghệ của The Cream. Ở trong The Cream, trước kia thường xú dụng triệt để tài năng của họ và những âm thanh « tuyệt kỹ » của nhạc khí

mỗi người. Nhưng bây giờ, theo Eric-Clapton : Chàng và các bạn mới sẽ chỉ chơi những nốt nhạc đơn thuần của bản nhạc mà không « biểu diễn » tài nghệ qua âm thanh nữa.

Sự thí nghiệm này đã được tìm thấy trong đĩa 33 tours đầu tiên « The Blind Faith » thu ở hãng đĩa ATCO. Đĩa nhạc này đã được xếp thứ 3 trong Billboard Magazine ở tuần lễ cuối tháng 8-1969. Chỉ trong vòng một tháng đĩa 33 tours đầu tiên « The Blind Faith » đã mang lại cho ban nhạc hơn một triệu đô la. Và thành công đầu tiên của The Blind Faith là một sáng tác của Stevie Winwood, nhạc phẩm mang tên « Can't Find My Way Home » do Winwood ca trong tiếng trống « lão luyện » của Baker và tiếng đàn Guitar mang một âm thanh mừng tưng như tiếng đàn Harpsichord (Thụ cầm) của Eric Clapton và Rick Grech. Một thành công khác là một nhạc phẩm của Buddy Holly, mang tên « Well, All Right » có âm hưởng « nhảy nhót » của Country Music và một thành công khác nữa do Eric Clapton, nhạc phẩm mang tên « Presence Of The Lord » mang một âm điệu du dương buồn thảm của nhà thờ và được chấm dứt bằng những âm thanh êm dịu của giây đàn thứ 7 (một điều kỳ lạ ở nhạc Rock).

Sau khi The Cream và The Traffic tan rã, Eric Clapton và Stevie Winwood đã trở thành một cặp bài trùng ở các buổi nhóm họp của làng nhạc, dù rằng Eric sống trong một căn nhà đáng giá 100.000 đô la ở trên đồi Surrey London còn Stevie ở trong một căn nhà rơm quét vôi trắng, thuê của một nông trại với giá 5 « đôn » một tuần ở trên đường xuống thành phố Berkshire. Còn Ginger Baker, thì đã từng chơi chung với Eric lúc còn ở trong ban John Mayall's Bluesbreakers và sau này ở The Cream. The Blind Faith đã được thành lập, và trở nên 1 ban nhạc 4 người khi có sự gia nhập của Rick Grech.

Ngược lại với những ban nhạc Rock tiền phong như The Beatles, the Rolling Stone và The Jefferson Airplanes v.v... đã phải có một thời gian chìm trong bóng tối trước khi vinh quang chiếu đến, The Blind Faith đã được tạo nên bởi những thiên tài của làng nhạc và được xem như sự kết hợp của nền nhạc thế giới với tất cả các loại nhạc từ : Blues, Jazz, Rock, Folk, Pop và đến bất kỳ loại nhạc nào, theo lời của Stevie Winwood. Và sau này, The Blind Faith có thể sẽ kết hợp thêm những nghệ sĩ kỳ tài của đàn Sitar, của đàn Banjo 5 dây, thêm 1 tay « Electric Moog », và với một nhân vật của ban The Beatles. chúng ta hãy chờ xem tương lai của The Blind Faith, một « Super Group » đã qui tụ được :

Eric Clapton : 24 tuổi, Lead Guitar.

Ginger Baker : 30 tuổi, Drums.

Stevie Winwood : 21 tuổi, Ca sĩ, Piano, Orgue, Guitar.

Rick Grech ; 23 tuổi, Electric Bass Violin (vĩ cầm).

VƯƠNG THÚY sưu tầm



# TIN NHẠC



— *Mary Hopkin*, ca sĩ từng nổi tiếng với hai ca khúc *Those Were The Days* và *Goodbye* (Do Paul và John soạn) đã gặp chàng nhạc sĩ bô trai John Perry trong ban *The Grapefruit*. Cả hai đang trong thời kỳ du dương mạn nhõng.

*Eric Clapton*, *Ginger Baker* và *Stevie Winwood* đã thành lập một nhóm mới tên là *Blind Faith*. Họ vừa thu nhận một tay bass mới là *Ruk Grech* và vừa thực hiện một vòng trình diễn cuối mùa hè này.

— Ban nhạc « *Rùa* » (*The Turtles*) vừa được mời riêng đến Tòa Bạch-ốc để trình diễn cho gia đình Tổng thống Nixon nghe.

— *Barry Gibb* đã thành công trên chiều hướng nhạc Pop, nay đã trở thành một tài tử. Barry là anh cả của 3 anh em họ Gibb. Khi *Vince Melouney* rời khỏi nhóm *Bee Gees*, mồm mống tan rã bắt đầu mọc lên. *Robin Gibb* đã hát riêng và ca khúc của anh là *Saved by the bell* đang được thịnh hành. Barry trở thành tài tử nhưng anh mãi mãi là một nhà viết nhạc.

— *Dusty Sprrinfiacd* hy vọng trở nên một minh tinh của màn ảnh Hoa kỳ. Chúc cô ca sĩ dễ thương thành công trên lãnh vực mới này.

— *Eric Clapton* sẽ xuất hiện trong một đĩa mới của Beatle *George Harrison*. Đó là đĩa *Wonder Wall*.

— *The Young Rascals* vừa đoạt thêm 1 đĩa vàng thứ 7. Chỉ mới 4 năm hoạt động mà lãnh 7 đĩa vàng cũng là khá lắm rồi.

— *The Chamber Bros* vừa nhận được đĩa vàng đầu tiên. Đó là đĩa *The time has come*. Ca khúc hay nhất trong đĩa này là *Time has come today* mà đài Mèo ở VN đã cho nghe và chỉ mới cho nghe 1/3 bài này mà thôi vì bài này dài lắm.

# NHẠC HAY LITTLE WOMAN

● BOBBY SHERMAN trình bày

## CHORUS

*Hey little woman  
Please make up your mind  
You've got to  
Come into my world  
And leave your world behind  
(come on now)  
Na, na, na, na, na, na  
Na, na, na, na, na  
Come down from that cloud girl and  
Leave your world behind  
When you're with me  
I feel sunshine even when I am standing  
in the rain  
Something happens that I can't explain.  
When I hear your name  
But you can't help it that you're  
Always chasing rainbows in your mind  
There's so much I want to say to you  
And there's so little time*

## CHORUS

*Hey little woman  
Please make up your mind  
You've got to  
Come into my world  
And leave your word behind  
(come on now)  
Na, na, na, na, na, na  
Na, na, na, na, na  
Come down from that cloud girl and  
Leave your word behind  
What do you see  
When you're walking down a busy street  
and I'm not there  
Is my picture hanging in your mind  
Walking with you there  
That's how it is in my norld  
You're with me all the time  
Why don't you come into my world  
And leave your world behind  
(come on now)  
Na, na, na, na, na, na  
Na, na, na, na, na  
Come down from that cloud girl and  
Leave your world behind*





## CUỐI HẠ

### HỒNG HOA

Thế là mấy tháng nghỉ hè của em sắp chấm dứt rồi ! Ba tuần lễ cuối cùng còn được chơi đùa thì có là bao, rồi em lại ngày ngày ôm cặp đến trường, lại vui đùa vào bài vở để lo cho kỳ thi cuối năm. Vậy mà niên học sắp tới em đã lên đệ nhị rồi, nhanh thật ! Mới ngày nào... ngược ngịu mặc chiếc áo dài trắng — chiếc áo dài đầu tiên trong đời em — bước vào ngưỡng cửa trung học... Tuổi thơ vô tư êm đềm và sung sướng đã chấp cánh bay xa từ lúc nào, đột nhiên hôm nay em mới bàng hoàng nhận ra. Có cái gì lâng lâng trong lòng làm em xúc động đến ứa nước mắt. Em phải làm gì để giữ lại mãi mãi tuổi thơ bây giờ đây ? Em nhớ, nhớ để chẳng bao giờ có thể quên được bao nhiêu kỷ niệm tuổi nhỏ — những kỷ niệm làm em muốn khóc khi bất chợt nhớ lại.

Em chạy nhanh lại đứng trước tủ nhìn mình trong gương. Em đã lớn thế này rồi sao ? Tóc em đã dài, người em đã cao... Khác hẳn ngày xưa rồi, sao em không còn bé nhỏ để mãi mãi vui đùa, làm nũng ? Á à, thôi em nhớ rồi... Thảo nào dạo này em không còn hay nói đùa với anh Cường nữa, chẳng bù ngày xưa lúc nào em cũng vui vịnh, nghịch phá anh mỗi khi anh đến chơi nhà !..

Người ta bảo con gái mới lớn hay mơ mộng lắm. Có phải thế không nhỉ ?.. Thôi thế là đúng một trăm

phần trăm em đã lớn thật rồi (chả sai vào đâu được !) Có nhiều lúc em ngồi nghĩ vãn vơ, nhìn mây, nhìn nắng, nhìn trăng, rồi em buồn vô cớ... rồi... em hát, em làm thơ nữa ! (Eo ơi, nói ra ngược ngịu thấy mờ...) Em chả thích làm người lớn tí nào đâu, thời gian sao không ngừng lại ở đây với em ? Có lẽ cái tuổi của em đã bắt buộc em phải biết mình đã lớn, ngày xưa đi chơi em đâu có phải lo quần áo, giày dép thế mà bây giờ em phải là áo

thật thẳng, rồi lau giày, rồi chải đầu... mất cả giờ đồng hồ ! Mỗi lần thấy em ăn quà chị Hoài lại mắng : « Gớm, con gái lớn thế mà ăn quà vật suốt ngày không sợ béo như cái phi nước ấy hở ? ». Kỳ cục ghê, làm người lớn còn phải kiêng cả ăn quà nữa đấy, thế thì em làm con nít thích hơn... Nhưng mà em cũng muốn em lớn lên một chút — một tí thôi — vì còn bé hay bị bắt nạt lắm. Ở nhà, mỗi lần em nói gì cũng bị chị Hoài gắt : « con nít con nói biết ki gì mà nói. Ra công mua « cà lem » ăn đi nhỏ. » Thế thì em biết phải làm người lớn hay làm trẻ con bây giờ nhỉ ?

...Có tiếng hát quen thuộc của nhỏ Châu ngoài sân : « Chim khuyên (quây), ăn trái (quây) nhãn... nhãn lồng, nhãn... nhãn lồng... ơ con nhỏ Loan ơi mi có nhà không ? » Bạn em trẻ con ghê, mà em cũng thế nữa, đến nhà nhau chơi, bọn em chỉ khoái gọi bằng kiểu đó...

— Đến trường xem thông cáo đi Loan ?

... Em ngồi sau xe Châu, hai đứa chạy vèo vèo đến trường. Con đường Nguyễn Bình Khiêm thật vắng vẻ và rợp bóng mát. Ôi trường em đây... trông cổ kính và hiền hòa trong nắng ấm. Tự nhiên mắt em mờ lại... Em nhìn Châu, bắt gặp ánh mắt đầy thương mến của bạn.

HỒNG HOA

## trong im lặng

*em muốn một mình nhìn thấy màu đen trong nỗi im lặng  
thật ý nghĩa, thật nồng nàn và tuyệt diệu cũng như màu đen của  
đêm tối*

*của mực, của đôi mắt em long lanh mơ ước  
sau những ồn ào, la hét, cười đùa, những giận dữ  
phải là nỗi im lặng*

*sâu thẳm !*

*sau tiếng cười rạo rỡ  
trong như thủy tinh, dòn như pha lê  
đó là nỗi buồn nhẹ*

*ngọt ngào và êm ái tận cùng  
phải biết im lặng*

*dù đã không ồn ào*

*dù không biết cười như hoa nở*

*cho nỗi oan ức biến thành niềm kiêu hãnh  
cho niềm đau được đón nhận bởi nụ cười !*

PHƯƠNG THÚY



# niên học mới



## HẠ GIAO

Trên chuyến xe đầu tiên của một ngày mới em đứng bên cửa sổ ngắm vu vơ những bóng điện chưa tắt bên lề chạy giạt lùi. Một vài chiếc xe dưới tầm mắt em, thông thả, ung dung. Trời còn ướt sương và mây thì còn giăng giăng thật thấp. Sắp đến trạm xe em xuống, Em sắp được gặp lại mấy đứa bạn thân nghịch ngợm trong chiếc áo dài mới, cuống quít bên ngôi trường nhỏ bé dễ thương. Em quay nhìn mọi người trên xe và muốn làm cái gì đó để tỏ rằng em vui ghê lắm. Mọi người. Họ đứng, ngồi đây đó. Im lìm. Không biết gì hết sao? Em sắp bước vào một niên học mới, một lớp mới — cao hơn năm ngoái, với một chỗ ngồi nào đó — trong những ngày đầu, với em, sẽ lạ nhưng sau sẽ quen — Và nghĩa là, em không còn bé nữa. Không ai hiểu đôi mắt em nói gì. Họ vẫn như thế. Im và im. Nhưng mà em không giận. Họ có là em đâu.

Nỗi vui khó tả theo máu chạy khắp người. Em cuống quít. Em sắp lấu tấu. Không được. Đã chọn bạn nghĩa là em đã lớn. Em nghĩ thế và vội vàng nhốt kín niềm vui — đang muốn tràn ra, dâng cao — ăm ắp trong trái tim bé nhỏ của em. Em đặt một tay lên ngực. Vừa mân mê

cái huy hiệu mới khâu, vừa. «chặn cửa» buồng tim, sợ niềm vui «bất kham» mọc cánh bay mất. Chiếc xe ngừng thông thả. Em muốn vù ngay xuống. Nhưng mà thôi, em chả thể. Em rón rén nâng nhẹ tà áo lụa mới óng ả, và không nhìn ai, em cúi đầu, những bước học trò em phải kèm giữ vì em sợ... nhớ em cũng «bay».

● Con đường nhỏ dẫn đến trường em còn im, còn chưa muốn thức, còn ngái ngủ dưới hai hàng me xanh chụm đầu trên cao. Yên. Và chưa buồn kể lể. Một vài tà áo trắng thấp thoáng lung linh. Niềm vui chẳng bỏ em đi đâu xa mà, cứ quẩn quít bên em mãi thôi. Và với những bước chim rộn ràng, tung tăng, em không còn thích làm «người nhón»... Chiếc cặp sách trên tay nhẹ tênh. Em cúi xuống. Cát giữ bớt cho em niềm vui hôm nay nhé. Nhưng mà cặp chả nặng thêm tí nào. Em trách khế — vô tích sự ghê ghê là. — Em bước thật mau. Thảo cầm viên bên này xanh mát. Cây cỏ mướt và êm. Nhưng mà vẫn còn yên lảm. Một vài quần xanh áo trắng thấp thoáng ở cổng trường bạn. Ít. Con trai chúa lười cơ mà. Giờ chắc còn ngủ. Em nghĩ thế và cười băng quơ. Em

chưa nghe thấy một lời thăm hỏi nghịch ngợm nào cả. Hôm nay ngoan nhỉ?

Nhưng em chả kịp nghĩ ngợi nhiều. Em đã trông thấy ở cuối con dốc này, bức tường vôi nhạt màu của ngôi tu viện quen thuộc và khúc quanh nhiều kỷ niệm ở cổng sau trường em. Em luống cuống. À. Em phải nói gì với trường em bây giờ nhỉ. Em phải nói gì — Một lời chào hỏi cho ngày đầu của niên học. Ba tháng nè — đối với em quá dài để bắt em phải thôi ngày hai buổi đi về trên dốc nhỏ lá me bay. Ngày hôm nay. Em đi học. Em đi lại trên con đường mền yêu này để bắt đầu cho những chu kỳ đều đều tiếp nối. Em đến trường để bắt đầu một niên học mới và cũng để tiếp tục thu ngân thời gian em còn được quyền ở lại, gần gũi với từng hốc đá, bờ tường, từng gốc cây, ngọc cỏ — thu ngân tháng ngày còn được ra vào cổng trước cổng sau, còn được ngồi trong những lớp học nhiều cửa sổ, nhiều tường vôi đầy vết khắc học trò — thu ngân những sáng chiều còn được đứng trên cửa sổ bên này của trường để nhìn sang hồ sen êm ả bên Thảo cầm viên...

Em phải nói gì bây giờ nhỉ trong buổi học này, buổi học đầu tiên. Những mẫu tự ghép thành tên trường em dường như sáng sủa, tươi màu hơn. Em đã trông thấy «người yêu» của em rồi đó. Cho em gọi như thế nhà Trưng Vương. Em vẫn chả biết nói gì dù trong suốt kỳ hè em đã thì thầm với Trưng Vương nhiều nỗi thương nhớ của một cô học trò tóc còn thưa và đôi mắt còn vương nhiều đại khờ ghê lắm. Đừng ngờ em nhà. Em vẫn yêu Trưng Vương của em lắm cơ.

Niềm vui lan rộng trong em, lên mắt, lên môi, lên từng ngón tay học trò bé bỏng. Trong niềm vui không cùng, em cười thật tươi nụ cười thật đẹp, kết tinh, gom góp nhiều nhớ thương, nhiều sung sướng. Em nghĩ thế và ngược lên cao. Trưng Vương. Sáng hôm này, buổi sớm đầu tiên sau kỳ hè buồn nản, em gặp lại ngôi trường cổ kính em yêu — người tình em, bé nhỏ — Trưng Vương. Em xin dành nụ hoa vừa nở thật đẹp, thật tươi, thật nhiều triu mến này cho Trưng Vương đó nhé.





● **TRUNG NAM** (Đà Nẵng).—Cháu sẽ được hài lòng. Vì, từ số này, Tuổi Ngọc dành hai trang để giới thiệu những ban nhạc trẻ trong và ngoài nước. Mỗi tuần sẽ cho đăng một bản nhạc hay nhất đang xếp hạng. Hai trang nhạc trẻ do Thiên Hải phụ trách.

● **HỒ NHẤT** (Đà Nẵng).— Ý kiến của em rất hay. Anh sẽ mời anh Trần Nhã « dạy » Anh văn các em trên Tuổi Ngọc và anh Nguyễn mạnh Côn « dạy » Pháp văn.

● **VŨ THÀNH DUNG** (KBC. 4420).— Em vẫn còn nhỏ bé vì tâm hồn em nó không thích chống gậy, khom lưng. Sẵn sàng nâng đỡ em.

● **HỒ ĐẮC THẮNG** (Quy Nhơn).— Cảm ơn bạn rất nhiều. Nhờ sự nhận xét rộng rãi và cảm thông của bạn mà tôi thấy phấn khởi để làm công việc nhỏ bé của tôi.

● **MỘT ĐỘC GIẢ TRUNG THÀNH** (Sài Gòn).— Thành thật cảm ơn bạn đã « hài lòng » về nội dung. Vâng, con ếch mà muốn to bằng con bò sẽ vỡ tung cái bụng. Tôi đã chú ý những bức tranh do nhi đồng vẽ. Nhưng đừng làm bia, cần có màu sắc tươi ngon. Một cái tranh bia cho một tờ báo là một sự lựa chọn khổ công. Tuy nhiên, ý kiến của bạn chúng tôi sẽ ghi nhớ.

● **LINH LỆ UYÊN** (Đà Nẵng).— Em nghĩ làm rồi, không bao giờ anh chán nản cả. Em hãy vì sự chán nản của anh như một bóng mây. Nó chóng tan lắm.

● **TRẦN THỊ KHÁNH TUYỀN** (Nha Trang).— Từ xưa tới nay, nghĩa là từ ngày làm báo búp bê, chú chủ trương hơi lạ : Không thích trả lời những bài bạn đọc gửi tới dù được đăng hay không được đăng. Nhất là những bài không đăng được. Chú chả muốn ai thất vọng cả. Cháu hiểu chú và đừng bắt

chú phải trả lời bài có đăng được hay không, cháu nhé !

● **LÊ ĐÌNH THỤY** (Đà Nẵng).— Một ngày rảnh rỗi, chú sẽ gửi biểu cháu hai số báo đó. Chuyện bên nhật báo, cháu đừng hỏi chú.

● **NGUYỄN HÂN** (Huế).— Cũng chẳng cam go lắm, chỉ hơi cò đơn thôi, cháu ạ ! Rồi chú sẽ gửi số báo thiếu ấy tặng cháu.

● **Linh mục NGUYỄN VĂN THỌ** (Ba Xuyên).— Cảm ơn linh mục thật nhiều. Sẽ gửi biểu linh mục hai số báo ấy.

● **TỊNH PHƯƠNG** (Huế).— Đề anh sẽ viết một bài tiểu luận về thơ búp bê, em nhé ! Tiếc rằng em không ở Sài Gòn. Nếu em ở Sài Gòn, em đi đâu cũng gặp Tuổi Ngọc. Và nếu em biết cái « kho » chứa báo cũ bị ế của anh, em sẽ rớt nước mắt.

● **NGUYỄN ANH** (Phan Rang).— Anh cũng hy vọng những người chề Tuổi Ngọc là những người thương

Tuổi Ngọc) nhất. Yêu cho roi cho vọt mà. Em khích lệ anh quá, vậy anh phải cố gắng chứ.

● **PHƯƠNG VY** (Sài Gòn).— Những số tới, Tuổi Ngọc sẽ thêm nhiều mục, kể cơ mục *Làm bếp*. Em chờ đi.

● **DIỄM CHINH** (Sài Gòn).— Phải chịu đề chỉ trích thì mới « nên người » được em ạ ! Em đừng lo, nếu vì một lẽ gì đó, tuần báo Tuổi Ngọc chết, mỗi tháng vẫn có Tuổi Ngọc báo và Tuổi Ngọc sách. Anh chỉ có một chút tài mọn là viết sách cho tuổi thơ thì còn sống, phải viết cho tuổi thơ đọc chứ bộ nghĩ đề... chết đói à ?

#### TRONG GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU

Đỗ thị Tuyết Anh (Quảng Ngãi), Lê Vĩnh Căn (Kiên Giang), Quang (Quốc gia Nghĩa tử), Nguyễn Phước Lộc (Nguyễn đình Chiểu), Ngô công Việt (Mỹ Tho), Lê thị Trưng Vương (Lê Ngọc Hân), Đoàn thị Nguyệt Ánh (Trưng Vương), Tôn Nữ Diễm Phương (Đồng Khánh), Trần hoàng Hà (Đà Lạt), Nguyễn Niệm (Đà Nẵng), Nguyễn quốc Chu (Đồng Hà), Hoa Đại (Sài Gòn), Võ Ngọc Phùng (Võ Trường Toản), Vương quốc Đạt (Mạc đĩnh Chi), Lê xuân Liên (Quy Nhơn), Trương diệu Oanh (Lê Ngọc Hân), Võ ngọc Trác (Chu Văn An), Lâm Tuyên (Hưng Đạo), Quốc Hương (Bồ Đề), Trịnh ngọc Xinh (Khánh Hội), Nguyễn văn Bằng (Hưng Đạo), Nguyễn văn Anh (Hưng Đạo), Cúc Huyền (Bồ Đề), Võ quốc Lai (Chu Văn An), Lâm thị Ngọc Thảo (Văn Hiến), Võ hữu Nghĩa (Cần Thơ), Nguyễn thị Chi (Gia Long), Trương thị Đài Trang (Hưng Đạo), Hạnh Dung (Nguyễn Bá Tòng), Nguyễn thị Thủy (Đà Lạt), Trần xuân Anh (Mạc Đĩnh Chi), Tôn Nữ Ngọc Quế (Đồng Khánh), Thụy Mỹ (Sài Gòn), Lê ngọc Kiểm (Đồng Hà),

Hai tác phẩm  
về  
những tháng năm  
đẹp nhất một đời người  
**thắng vũ**  
của DUYÊN ANH  
**chuyến tàu**  
**trên sông hồng**  
của MAI THÁO

do TUỔI NGỌC xuất bản  
sẽ phát hành cùng một lượt  
trong tháng này





Chỉ ngồi im được một lúc, Tường Vi lại liếc lấu hỏi chuyện. Tường Vi khen tôi đẹp, sún răng vẫn đẹp như thường. Tôi cũng khen Tường Vi đẹp, nhất là tóc Tường Vi, trông y như là tóc con « cúp bê » Nhật Bản của chị Thoa tôi. Tường Vi thành thực thú nhận là tóc Tường Vi có chấy, nhưng gội đầu bằng nước hạt na, nên cũng gần hết rồi.

Nói chuyện mãi, hết chuyện, tôi ngộ ý muốn học, Tường Vi liền chỉ vẽ cho tôi cách tô màu và gạch « ba tông » cho ngay.

Sẵn kẹo trong túi, tôi lấy ra cho Tường Vi, cô bé liền âu yếm hôn nhanh lên má tôi, để cảm ơn. Cái hôn thơ ngây đó của Tường Vi để lại trên má tôi một vết âm nhỏ và một sự nhột nhạt « thế nào ấy », rất dễ chịu. Tường Vi cũng dặn tôi :

— Ti nữa, rá chơi, phải chơi với một mình Tường Vi thôi, cấm không được chơi với ai cả và cũng không được cho ai kẹo đấy nhé!

— Tuần có nhiều kẹo lắm mà.

— Có nhiều kẹo thì cho Tường Vi và ăn lần chứ không được cho ai.

— Cho Tường Vi và ăn lần cũng không hết thì sao?

— Không hết à? Thì quẳng đi! Nhớ kỹ nghe không? Không được cho ai, nghe không? Thừa kẹo thì vất đi, chứ không được cho ai đấy nhé! Không nghe lời Tường Vi, Tường Vi giận thì chết!

Tôi không hiểu tại sao lại phải hành động một cách phi phạm như vậy, nhưng cứ gặt đầu thỏa thuận bừa đi.

Có Tường Vi ngồi cạnh, ngoài khung cửa sổ lại có hàng rào râm bụi dây hoa, với bao nhiêu là chim tới nhầy nhót, nên buổi học đầu tiên của tôi trở thành vui vui, gần như thích thú.

Nhưng, đến giờ tan học, tôi vẫn cảm thấy mừng rỡ, như thoát nạn.

Cha mẹ tôi đến đón tôi, vừa thoáng thấy bóng mẹ tôi, tôi đã chạy ủa ra, ôm lấy hai chân mẹ tôi. Thoạt đầu, tôi không khóc, nhưng khi mẹ tôi cúi xuống, ôm chặt tôi vào lòng thì tôi bỗng tủi thân, òa lên khóc.

Trên đường về nhà, tôi kể lại cho cha mẹ tôi nghe tất cả những gì xảy ra trong buổi học sáng. Nghe kể chuyện, mẹ tôi lâu lâu lại bật cười, còn cha tôi thì nói :

— Thăng này lớn lên, chắc « gi » lắm cơ đấy! Gớm thật!

Mẹ tôi cũng nói :

— Thi cụ Tường Phiên lấy tử vi cho nó, chẳng nói là nó có Sao Đào Hoa chiếu mệnh là gì? Cũng chẳng sao, cần biết thương vợ thương con là được rồi. Có thể nào mới được con gái nó « gi » chứ!

Không hiểu sao, tất cả những điều tôi kể cho cha mẹ tôi nghe, cô Hồng Thúy, em gái cha tôi năm đó mười bảy tuổi đều hay biết tường tận.

Cô Hồng Thúy là người được cha mẹ tôi trao phó việc đưa tôi tới trường buổi học chiều hôm đó.

Trước khi buông tay, đẩy tôi vào lớp học, cô tôi đưa một ngón tay lên ngang môi, nghiêm nét mặt, nói với tôi bằng giọng đe dọa :

— Mày chết! Mày ngồi cạnh con Tường Vi, nó là cháu cô Xuân bạn tao, mày cho nó kẹo, mày nói chuyện với nó... tao biết tất tật. Để chủ nhật này, cả nhà lại chơi nhà cậu Đốc Đài, tao mách con Cổ May cho mày xem! Lêu! Lêu! Không biết xấu hổ! Mày chết à!

Thế là, cô Hồng Thúy đã làm tôi lo lắng trong suốt buổi học chiều, lo lắng thật tình.

Tôi nhất định không nhìn, không nói chuyện và cũng không cho Tường Vi kẹo như buổi sáng nữa, cứ mỗi lần Tường Vi đụng đến người tôi là tôi vội vàng ngồi xích đi. Tôi cứ loay hoay nghĩ cách van lạy cô tôi, để cô tôi đừng mách lại Cổ May, về chuyện Tường Vi và tôi. Tôi cũng tìm đủ lời lẽ để dành xin lỗi Cổ May để dùng đến trong trường hợp nếu Cổ May biết chuyện rồi giận dữ tôi. Tôi lo lắng nhiều lúc muốn phát khóc lên được.

Thấy tôi buồn bã đến bản thân cả người, « Ma xơ » tôi, ve vuốt, dỗ dành tôi và cho tôi mấy tấm hình thật đẹp.

Buổi chiều, khi tan học, tôi bỗng tìm thấy phương cách để Cổ May khỏi buồn, khỏi giận và tiếp tục là bạn thân... nhất đời của tôi mãi mãi cho tôi... chết!

Khi đi ngang nhà Thờ Cầu Rằm, tôi đưa mắt ngược nhìn cây thánh giá bằng sắt đen in trên nền trời biếc xanh, đầy mây màu hương nhạt. Tôi đưa tay, làm dấu Thánh Giá và thành kính, tin tưởng, đọc một kinh « Kinh Mừng », cầu nguyện Đức Mẹ Maria cho Cổ May bé bỏng và dễ thương của tôi đừng buồn khổ, đừng giận hờn vì bất cứ điều gì tôi không làm vừa lòng.

Hơn ba mươi năm rồi. Đêm nay, tôi ngồi ở bàn viết, nhìn khung trời bên ngoài cửa sổ lấp lánh những vì sao. Tôi lại làm Dấu Thánh Giá, và cúi đầu, nhằm đọc một kinh « Kinh Mừng », cầu xin Đức Mẹ cho Cổ May đừng bao giờ vì tôi mà đôi mắt đẹp của em thoáng nhẹ ánh buồn.

● ● ●

Thư từ, bài vở gửi về DUYÊN ANH, Tòa soạn Tuổi Ngọc, 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon. Ngân phiếu, thư bảo đảm và mọi giao dịch về tiền bạc xin gửi về VŨ MỘNG LONG cùng địa chỉ trên. Mọi liên lạc phát hành, xin hỏi tại tòa soạn và trị sự Tuổi Ngọc.

●  
In tại nhà in Nguyễn đình Vượng — Giấy phép số 641-BBT-NBC-HCBC.



# anh thợ hàn và con ma

(tiếp theo trang 25)



Esteban làm theo lời, ngay sau đó con ma biến mất, chỉ còn lại áo quần của nó trên sân cỏ ngắn. Con ma lên thẳng Thiên đường, gõ cổng. Thánh Peter mở cổng. Khi người nghe con ma thuật lại là đã chuộc xong tội, người vỗ vai khen ngợi và cho vào.

Esteban khuan ba túi tiền vào phòng lớn tiền đình, rồi sau khi ăn thêm một quả trứng nữa, anh chàng ngả lưng ngủ ngon lành bên ngọn lửa ấm.

Sớm hôm sau dân làng tới lâu đài cảm bằng là đề khuan xác Esteban thì thấy anh chàng đương làm món trứng trắng (còn lại mấy quả trứng cuối cùng, anh dùng hết làm món trứng trắng).

-- Trời ơi, anh bạn còn sống kia! -- Mọi người reo lên vui mừng.

-- Sống mạnh chứ các bạn -- Esteban đáp -- củi lửa cùng thức nhắm mang theo được cái còn dư. Thưa các bạn bây giờ thì tôi còn phải đến gặp ông chủ tòa lâu đài nào đề đòi lấy một ngàn đồng tiền vàng thưởng chứ. Con ma đã thật sự bán xới rồi, các bạn có thấy áo quần của nó quăng lại ngọn ngành trên sân cỏ?

Trong khi mọi người trở mắt hết từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác thì Esteban điềm nhiên khuan các túi tiền cùng vật dụng xếp lên lưng lừa, rồi ra đi.

Thoạt anh chàng đến gặp ông chủ tòa lâu đài đề nhận ngàn đồng tiền vàng thưởng. Trao đủ số tiền cho anh xong vị chủ nhân còn cảm ơn đi cảm ơn lại mãi. Sau đó anh trở lại thị trấn Toledo, biếu túi tiền đồng cho vị linh mục đề cha tùy nghi xử dụng làm việc nghĩa hay tu sửa nhà thờ. Túi tiền bạc, anh chàng cũng theo đúng lời hứa đem phân phát cho những kẻ khó.

Còn riêng anh thì đã có ngàn đồng tiền thưởng và túi tiền vàng nọ. Khởi phải nói suốt đời anh sống sung túc như thế nào. ●●●



Đời  
tươi  
như  
hoa

nhờ  
giữ gìn và phục hồi

*Sinh lực  
và Sức khỏe*

với RƯỢU BỔ

# TONIQUE

« *Bayer* » ĐỨC-QUỐC

TONIQUE « *Bayer* »

LÀ MỘT PHƯƠNG THUỐC PHÒNG NGỪA ĐAU ỚM,  
VỪA NGON LÀNH, VỪA HIỆU NGHIỆM, CHỨA ĐỰNG  
TẤT CẢ CHẤT BỔ CẦN THIẾT ĐỂ GÌN GIỮ VÀ  
PHỤC HỒI SỨC KHỎE VÀ SINH LỰC.

TRONG THỜI KỲ  
CÓ THAI VÀ SAU  
KHI SANH NỮ

TONIQUE  
« *Bayer* »

CŨNG LÀ MỘT  
PHƯƠNG THUỐC  
BỔ HỮU HIỆU





Hàng ngày đón đọc

# Công Luận

NHẬT BÁO

THÔNG TIN 0 NGHỊ LUẬN

Chủ-nhiệm : TÔN THẤT ĐÌNH

LẬP TRƯỞNG

Chuyên mỗi ngày

Thời cuộc quốc tế

Tin... lạt dừa



diễn đàn chung

tâm tư người dân

tham luận

dưới mắt chúng tôi

## Trang của lính



1001 CHUYÊN NGÂN QUỐC TẾ  
— HAY NHẤT THẾ GIỚI —



## PHỤ NỮ



tuổi ngọc

SỐ 471

YẾU BÁO CỦA TUỔI THƠ NGÀ NGỌC

chiêm tâm sự



tay nghề cầm bút



GIA ĐÌNH NGÀ NGỌC



Truyện đời và đời đời của NGỌC-LINH



TRUYỆN VUI của DUYÊN-ANH

• NGHỊ LUẬN ĐANH THÉP GIẢI TRÍ TAO NHÃ

• NHẬT BÁO QUY TỰ NHIỀU CÂY VIẾT SÁNG GIÁ ĐẦY UY TÍN

• NHẬT BÁO CÓ TÒA SOẠN VĨ ĐẠI NHẤT VIỆT NAM

• TRANG CỦA LÍNH CÔNG LUẬN MỞ LỐI CHO NHỮNG TRANG LÍNH TRÊN CÁC BÁO KHÁC

TÒA - SOẠN TRỊ-SỰ

24, Nguyễn An Ninh - SAIGON

Điện - thoại : 23.971 - 90.652 - 90.654

Tin... lạt dừa

ÉN XA VÀ TIẾP.

ên đội 5 nước CS im đàng Tiếp Khá. y với các cuộc biểu

Prague, trong ngày tiếp Khá đã lên tại công trường

Phố C

• Tin... lạt dừa báo cho Phê Cú Trí bất, mà Vũ Lan nam exp. nhà ở số 14 năm đã trí tự do cho một số con cháu trong đi có thể có 1